

# TÂM BÚT CHO CON GÁI ĐẦU LÒNG

## VŨ THỊ NGỌC QUỲNH

(Sinh ngày 25-02-1956 - 14 tháng Giêng Bình Thân)

### VŨ ĐỨC NGHIÊM

Đêm 27/2/1983

Những ngày cuối tháng 2, tâm tư Bố hướng về đứa con gái đầu lòng rất thương yêu của Bố vừa tròn 27 tuổi. Mặc dù con đã lập gia đình và đã cho Bố lên chúc ông Ngoại, nhưng lúc nào Bố cũng tưởng tượng tới hình ảnh của con những ngày thơ ấu . . .

27 năm trước đây . . ., mẹ đã hoài thai con khi bố mẹ sống những ngày rất thơ mộng ở đảo, hồi ấy, bố là Trung Úy Tiểu Khu Phú Quốc. Khoảng đầu năm 1955, mẹ đã có mang chừng 2 tháng và bị sảy thai. Bố xin một chiếc phi cơ tản thương loại L19 và đưa mẹ về nhà thương Grall. Sau khi giải phẫu, nhìn mẹ nằm thiêm thiếp trên brancard, mặt xanh xao nhợt nhạt, long bố dâng lên một niềm cảm xúc vô cùng; bố hối hận về những ngày đó ít kinh nghiệm nên đã không săn sóc mẹ đúng mức để đến nỗi đó. Mẹ bình phục khá nhanh, và ít lâu sau mẹ lại trở ra đảo với bố. Những ngày êm đềm ở Phú Quốc, bố mẹ ở cạnh phòng của bác Phạm Quốc Thuần, hàng ngày đi tắm biển, ngày nghỉ đi picnic, cuộc sống của đôi vợ chồng trẻ hạnh phúc chan hòa.

Đầu năm 1956, bố đưa mẹ về Saigon, mua căn nhà nhỏ ở 56P Khu Bà Hạt với giá 18,000\$, nhà 3mx6m, có điện nhưng không có nước.

Ngày 25-2-1956, mẹ trở dạ, bố đưa mẹ vào nhà thương Từ Dũ. Ca của mẹ có vẻ

không bình thường, thêm vào đó sự săn sóc của các y tá bệnh viện công cộng không được niềm nở, chu đáo cho lắm. Bố gọi taxi đưa mẹ đến nhà bảo sanh Ngô Liêng (đường Trần Quang Khải- Tân Định) do bác sĩ Nguyễn Văn Hồng phụ trách trông nom.

Khoảng 20 giờ 30, bố đứng chờ ngoài cửa, đang uống ly nước mía giải khát, chỉ người nhà chạy ra nói: ‘ Cô sanh con gái!’ Bố chạy vội vàng vào phòng sanh, nhìn mẹ mệt mỏi nằm trên giường. Cạnh giường mẹ, là chiếc nôi nhỏ xinh xắn, Bố cúi xuống hôn mẹ, mẹ mỉm cười yếu ớt đáp lại.

Bố khẽ vén màn chiếc nôi nhỏ, con đang nằm khóc oe oe... Một niềm cảm xúc pha lẫn hân diện dạt dào trong lòng bố, bố nhủ thầm: ‘ Thế là từ nay, ta là bố trẻ con rồi đó.’

Con sinh ra cân được 2 ký 8, cũng vừa phải đối với các trẻ sơ sinh đầu lòng khác, nhưng khóc rất lớn, đứng ở xa nghe rõ mồn một . . . Một tuần sau, bố đón 2 mẹ con về nhà ở Bà Hạt; ( con đã biết lẫy, biết bò và vịn hàng rào gỗ chập chững tập đi ở căn nhà đó.)

Khi khai sinh, bố định đặt con là Vũ Dương Ngọc Quỳnh, nhưng ông Ngọc có ý kiến là nên để là Vũ thị Ngọc Quỳnh. Hồi đó ông bà Ngọc rất thương yêu bố mẹ và giúp đỡ bố mẹ hết lòng nên bố đã nghe lời ông Ngọc, đồng thời lấy tên ông Ngọc để đệm tên con đó . . .

Những ngày ấy, bố đang học lớp Anh văn cấp tốc ở 31 Cao Thắng nên có thì giờ

ở gần sàn sóc mẹ con. Pha sửa - sửa Guigoz đầy nhé- thay tã, ru con ngủ, bố còn đu đưa để dỗ con nín khóc. Phải công nhận là trong 7 đứa, Quỳnh là khóc to nhất và dai dẳng nhất, nhất là những đêm khóc ‘dạ đề’. Tiếng khóc day dứt, vang vọng xa đến nỗi bố đứng ở ngoài đường Trần Quốc Toản - cách xa nhà đến 30-40m cũng nghe rõ.

Quỳnh khóc dai, đặt xuống là khóc, bé lên ru thì nín; cũng có khi ru mãi mà không nín. Một lần Quỳnh khóc, nước mắt trào ra. Mẹ ôm Quỳnh nhìn bố nói nghẹn ngào: ‘Khóc có nước mắt . . .’ Bố bật cười: ‘Rõ vô vãn, khóc thì phải có nước mắt chứ !...’ mẹ hỏi đó mới 27 tuổi nên còn ngớ ngẩn, nhưng cũng vì thương con không muốn con khóc đầy thôi.

Quỳnh biết lẫy chậm, hình như khi 5,6 tháng mới lẫy được. Bố có chụp hình Quỳnh ở nhà ông bà nội (hồi đó là 31 cư xá Trương Minh Giảng - Sau là Trần Quang Diệu), lúc Quỳnh lẫy trên chiếc bàn ăn, đầu lưa thưa mấy sợi tóc, mắt ngược nhìn ống kính, đôi mắt to đen thật ngây thơ. Bức hình đó rất quý báu và dán ở album, không biết giờ đây ở nhà còn giữ được không?

Thấm thoát, Quỳnh đã biết bò chung quanh giường, bố phải kê mấy bàn ghế quanh mé giường, sợ con ngã. Một ngày kia, bố mẹ bận ở dưới bếp, con ở một mình trong giường. Khi trở lên thì Quỳnh đang bò trên chiếu, chân tay đầy phân, phân vương vãi trên giường, trên quần áo, mặt mũi, . . . trên cả miệng. Bố hoảng hốt ôm con, lòng đau xót vì đã bỏ bê con một mình, không trông nom cẩn thận, gọi mẹ lấy nước tắm rửa cho con. Kỷ niệm đó làm bố mẹ bực mình, nhưng cũng cười ra nước mắt, và tự nhủ sẽ coi sóc con kỹ lưỡng hơn để khỏi xảy ra chuyện đáng tiếc.

Một lần Quỳnh bị nóng sốt lên đến 40 độ C. Bố mẹ đem đến bác sĩ Võ Duy Thượng. Lần đầu tiên, Quỳnh được bác sĩ chích thuốc, nghe con khóc, bố mẹ đau quặn cả lòng, nhưng sau đó Quỳnh bình phục rất nhanh.

Tháng 5-1956, bố thuyền chuyển ra Sông Mao. Xa Saigon chừng hơn 200Km mà sao lòng nhớ vợ, thương con bồn chồn, cứ một vài tuần là bố lại đáp tàu hỏa về thăm nhà. Quỳnh lớn mau, ăn khỏe, nhưng hay bị táo bón. Bố mua cam ở chợ Nguyễn Tri Phương (giá 15\$ một quả) về vắt cho con uống nước.

Tháng 1- 1957, bố đổi về Trường Anh Ngữ Quân Đội Saigon. Quỳnh gần 1 tuổi đã lẫm chẫm vịn giường bước đi. Mỗi chiều bố đặt Quỳnh lên cổ, hai tay bố nắm tay Quỳnh, cùng mẹ đi dạo quanh khu Bà Hạt (lúc ấy mẹ đã có mang Quỳnh Giao chừng 6 tháng).

Khu cư xá Bà Hạt rất yên tĩnh, mát mẻ, chung quanh rợp bóng mát những cây trũng cá. Bố dừng lại hàng nước mía ven đường giải khát, với mẹ bên cạnh và Quỳnh chễm chệ trên cổ, hai chân vắt vẻo trên vai bố. Xem chừng cô ta có vẻ khoái được ngồi ở vị trí này lắm.

Tháng 5-1997- Bố mẹ sang lại căn nhà Bà Hạt và dọn đến nhà mới ở 14 Cư xá Trương Minh Giảng (sau là Trần Quang Diệu), chừng nửa tháng sau, mẹ sinh Quỳnh Giao.

Vậy là Quỳnh đã có em rồi đó . . .

Quỳnh bắt đầu tập nói bi bô suốt ngày. Chị Dậu giúp việc, bế Quỳnh, tập cho Quỳnh nói. Khi Dậu gọi: ‘Dạ Quỳnh kia!’ là Quỳnh ‘ạ’, liên tiếp cả chục lần nghe phát mệt. Mới tập nói, nên cô ta rất thích nói, dù chỉ là những tiếng ‘ạ’ mà thôi.

Tháng 4-1958, mẹ có mang Dũng chừng 7 tháng. Ông bà Ngọc đưa mẹ, Quỳnh và Giao đi Nha Trang nghỉ mát chừng nửa tháng. Khi về Saigon, bố ngạc nhiên đến thích thú vì Quỳnh đã nói khá sõi và nói leo lẻo suốt ngày.

Bố đang nằm đọc sách, cô ta đến bên và nói ‘Nằm mấy ! Nằm mấy!’, ý nói là: ‘Cho Quỳnh nằm với. Lúc khác thì lại bị bô:’Nước cây! Nước cây!’, ý nói: ‘ Cho uống nước đi’. Tiếng nói ngọng lịu lo nghe thật tức cười và dễ thương biết bao nhiêu. Lúc ấy Quỳnh mới được chừng 25 tháng.

Tháng 6-58, mẹ sinh cu Dũng. Vậy là Quỳnh đã có 2 em rồi.

Tháng 9-58, bố được cử đi Fort Benning làm việc, thời hạn 2 năm. Đi Mỹ thì thích thật, nhưng nghĩ đến xa vợ con 2 năm trời thật là quá lâu, nên lòng bồi hồi vô hạn. Tối quê người xú lạ, hình ảnh vợ con chập chờn trước mắt, niềm thương nỗi nhớ dào dạt tâm hồn. Bố ngồi dưới phía chân cầu Golden Gate (San Francisco) nhìn về phía xa xa là Thái bình Dương, là quê hương, nơi vợ con cách xa nửa vòng trái đất, tay cầm hình vợ con mà nước mắt trào ra. Cảnh vật dù đẹp, người đông, phố xá vui nhộn, nhà cửa chọc trời, văn minh vượt bậc, nhưng sao lòng ta chỉ vẫn vương những ảnh hình thương mến của vợ con và thôi ! . . .

Tháng 7-1959, Bố về tới phi trường Tân Sơn Nhất sau khi ghé Nhật Bản và Phi Luật Tân. Mẹ đưa Quỳnh, Giao và Dũng ra đón bố. Phút gặp lại gia đình thật là vui mừng không tả xiết. . .

Quỳnh đã được 3 tuổi rưỡi, xinh xắn, mặc đầm, tóc đuôi ngựa thật là dễ thương. Bố mua quần áo cho mẹ và 3 con. Quỳnh được một áo đầm bằng nylon màu hồng nhạt mặc vừa vặn, đồ chơi là một con mèo chạy bằng

pile. Khi bấm nút mèo bước đi, đầu lúc lắc, mắt sáng rực, Quỳnh rất thích. Lên 5 tuổi, Quỳnh bắt đầu học võ lòng. Bài học ‘ Gà ri, gà cồ, gà quạ, gà tre, cả họ nhà gà bỏ phở ra ghe’ cô ta đánh vắn thật là ngộ nghĩnh.

Tháng 8-1962, mẹ sinh em Giao Duyên. Tháng 12-1962, bố đổi lên Kontum, chừng 3 tháng sau, bố đem cả nhà về cùng với bố. Quỳnh, Giao, Dũng học trường Tiểu học tỉnh từ tháng 4-1963.

Khoảng tháng 7-1963, trong lúc bố đi công tác ở miền bắc Kontum, Quỳnh bị đau, phải đi tản về Saigon. Nghe tin, bố xin trực thăng về tới nhà thì mẹ đã đem Quỳnh và Duyên về Saigon, chỉ còn Giao và Dũng đang treo cây trứng cá trước cửa. Nghe bác sĩ nói Quỳnh bị ‘Ovary cyst’ phải mổ, bố rất lo lắng xin phép về Saigon, đem theo cả Giao và Dũng. Tối nơi thấy con đã được giải phẫu bình an. Bố sung sướng, biết ơn mẹ đã đem Quỳnh vào bệnh viện kịp thời.

Tháng 9-1963, mẹ sanh em Duyên Thơ. Tháng 4-1964, bố về Đàlat học khóa 22 Trường Đại Học Quân sự. Lại đem cả nhà lên Đalat, mới đầu ở cư xá Trường Đại Học Quân Sự, sau đổi ra ở nhà bác Dương Thiệu Sĩ.

Tháng 9-1964, Quỳnh học lớp ba Trường Tiểu học Xuân An, và những năm sau đó học ở Việt Anh - Bùi thị Xuân. . .

Tháng 5-1974 Quỳnh đỗ tú tài IBM, Tháng 9-1974, thi vào Đại học Sư Phạm. Tin tưởng con sẽ thi đậu, nhưng khi đi xem bảng không thấy tên con, lòng bố tê tái như chính mình thi trượt. Trời mưa lất phất, bố nghẹn ngào trở về nhà, nước mưa giăng mờ trên mắt kính mà chính mắt bố cũng mờ đi vì hối hận đã không dậy dỗ chăm sóc con hết lòng để cho con học giỏi hơn.

Sau ngày 30-4-1975, mẹ và cả nhà về Đalat, chỉ có Quỳnh và bố ở Saigon. Hàng ngày bố đi chợ nấu ăn, Quỳnh đi học Khóa Thuyết minh, về là cơm đã sẵn sàng. Ăn uống thật giản dị, mỗi bữa 2 bố con chỉ ăn hết 1 lon gạo.

Ngày 15-6-1975, bố chuẩn bị đi trình diện học tập, Quỳnh xin phép đi picnic với các bạn. Mới có 19 tuổi, Quỳnh chưa ý thức được sự quan trọng của sự bố đi học tập (bố chiều con cũng để cho con đi chơi)-đáng lẽ Quỳnh phải ở nhà giúp bố sửa soạn các đồ cần thiết chứ. Bố lặng lẽ thu xếp đồ đạc, khóa cửa phòng rồi lại nhà bác Hoàng Đức Khâm rủ bác cùng đi.

Thấm thoát đã gần 8 năm bố xa nhà. Quỳnh đã lập gia đình. Những thư từ của Quỳnh viết luôn luôn làm bố xúc động vô cùng vì tình cảm thiết tha của con đối với bố mẹ và các em.

Tâm hồn của Quỳnh rất lãng mạn, mềm yếu và dễ cảm xúc. Đời sống lứa đôi của con có thể gặp một vài trục trặc nhỏ, nhưng bố tin rằng với sự khéo léo, dịu dàng, mềm mỏng của con, mọi việc sẽ êm đẹp và gia đình yên vui. Ngày 14-9-1982, bé Kim Quyên đầy tuổi, hình Quyên gợi cho ngoại trông giống như Quỳnh của 25 năm trước.

Mong gia đình nhỏ bé của Kim-Quỳnh sống trọn đời trong hạnh phúc êm ấm. Mong con noi gương nhẫn nhục, đức tính dịu dàng của mẹ, chiều chồng, nuôi con, vui hưởng những ngày đầm ấm của gia đình sum họp. Viết cho con những giòng tâm bút đầu tiên vào dịp kỷ niệm sinh nhật con 27 tuổi, bố muốn nói lên lòng yêu mến thiết tha của bố mẹ đối với đứa con gái đầu lòng yêu đầu

(hồi còn nhỏ, lúc 3,4 tuổi, Quỳnh thường nói với mẹ: 'Con là chị cả hả mẹ?' Cô ta có vẻ hãnh diện là chị của Giao và Dũng)

Bố tin chắc con sẽ can đảm vượt qua mọi khó khăn trở ngại của cuộc sống, những trục trặc về tình cảm, đời sống lứa đôi rồi sẽ được giải quyết êm đẹp con ạ. Con đã giúp đỡ mẹ rất nhiều trong thời gian qua, con đã dạy dỗ các em thay bố mẹ, điều đó làm bố hài lòng và hãnh diện về con thật nhiều. Những món ăn con nấu cho bố cũng như các món quà con gửi cho bố làm cho bố hồ thẹn vì con đối với bố hơn là bố đối với ông bà nội ngoại rất nhiều.

Chỉ cầu mong vợ chồng con sống hòa hợp, thuận vợ, thuận chồng tát biển đông cũng cạn. Thương yêu nhau, tha thứ nhau những lỗi lầm nhỏ nhặt, gìn giữ lòng chung thủy vẹn toàn, nhất là con nên bớt lãng mạn, bớt mơ mộng, bằng lòng với hạnh phúc bình dị hiện tại, không nên đứng núi này, trông núi nọ.

Từ nơi xa xôi muôn trùng cách trở, bố nghĩ về con và yêu thương con vô cùng. Lúc nào cũng vậy, trong tâm tưởng bố, con vẫn là cô bé Ngọc Quỳnh xinh xinh nhỏ nhỏ, với mắt đen lay láy rất to, với đôi môi hồng hồng của những ngày thơ ấu xa xưa.

Tám năm trôi qua, bố mới chỉ gặp con 1 lần ngày 17-6-1981, nếu con thu xếp việc gia đình thì hãy ra thăm bố cùng với Kim.

(Trích trong Nhật Ký của Bố viết cho các con. Từ trại tù Xuân Phước. ( 1993)

VŨ ĐỨC NGHIÊM  
(San Jose, CA)



# SAPA ! Gió núi, mưa ngàn...

## Ỗ NGUYỄN

(Tiếp theo Cỏ Thơm 57)

**D**ọc đường đời đi xuống thung lũng vào bản, chúng tôi vào thăm nhiều căn nhà nhỏ, nghèo nàn trống trải. Trong nhà độc nhất chỉ có một chiếc giường gỗ và một cái bếp với chiếc kiềng ba chân đặt chơ vơ trên lớp tro tàn ngay giữa nhà...mà tôi nghĩ, bếp này cũng sẽ được làm lò sưởi về mùa Đông. Mấy đứa trẻ con bu quanh phía trước, áo quần ngắn cũn cỡn, hở rốn hở mông hoặc trần truồng, đứng ngây ngô nhìn chúng tôi đi qua bằng con mắt hiếu kỳ xa lạ. Chủ nhà bày ít đồ vải vóc, quần áo trang sức phụ nữ ở trước cửa nhà để bán cho du khách. Nhiều nhà còn nuôi thêm gà vịt và lợn con. Cũng có nhà nuôi dăm ba chú chó con đang nằm ngủ vô tư không màng gì đến người lạ đi qua đi lại, hình như chúng đã quen với cái sinh hoạt hàng ngày như vậy. Tôi không tiện hỏi, nhưng có lẽ họ nuôi chó để làm thịt (?) sau này. Tôi để ý hầu như nhà nào cũng có một cái máng nước chạy qua vườn dùng làm phương tiện dẫn thủy nhập điền để dẫn nước mưa, nước suối từ trên đồi xuống những thửa ruộng bậc thang bên triền núi, xuống tới chân đồi. Họ biết áp dụng phương pháp thẳng bằng để khi những máng này đầy nước sẽ tự động thả nước xuống đường mương đào sẵn, dẫn vào các khu ruộng phía dưới. Nhiều nhà còn dùng hệ thống dẫn nước này làm cối giã gạo - được gọi là cối giã gạo dân tộc, như kiểu cối giã gạo ở nhà quê ngoài Bắc ngày xưa. Cối cối là một khúc gỗ vuông cạnh, dài chừng bốn mét đặt

cố định trên một trục cách đầu cần khoảng hai phần ba, mục đích để cho đầu cần nặng hơn đuôi; đầu cần cối được gắn một chày to, dưới là một cối đá chứa gạo đã xay. Nhịp chày lên xuống do người đứng ở giữa trục bước tới bước lui (có nơi, người giã gạo bước lên bước xuống) bằng một chân. Khi bước lui thì đầu chày cao lên khỏi cối đá, khi bước tới là đầu chày đập xuống cối đầy gạo, chà xiết cho gạo tách rời khỏi cám. Khi còn là một cô bé oắt tỳ ở nhà quê trong thời gian gia đình nhà tôi lánh nạn ở làng Đông Sơn, thuộc Chiến Khu Tư Thanh Hoá, những lúc thấy mấy chị thôn nữ giã gạo, tôi thường xin các chị cho đứng phía trên cần cối để được hưởng cái cảm giác bay bổng lên, rồi hạ xuống theo tiếng chày bị bộp phía dưới ... Các chị vừa giã gạo vừa hát hò hay chuyện trò vui vẻ để quên thời gian cũng như quên đi cái nhọc nhằn của công việc: “Nàng về giã gạo ba trắng, để anh gánh nước Cao Bằng về ngâm...”. Bây giờ nhớ lại hình ảnh ấy, tôi thấy nhớ ơi là nhớ. Ngày xưa ngày xưa, ai đã từng sống ở nhà quê miền Bắc, có lẽ không xa lạ gì với phương tiện giã gạo này. Ở đây, người đứng giã gạo được thay thế bằng máng nước. Khi nước chảy vào đầy máng này thì đầu chày từ từ nhấc lên khỏi cối rồi tự động rơi xuống cối đá xiết vào gạo khi máng đã thả hết nước ra; nước lại liên tục đổ xuống làm đầy máng ... Và cứ thế, máng nước lại tự động đầy lên ..., đều đều như nhịp chày “Gạo Trắng Trăng Thanh” của H.T.T: “...Trong đêm thanh, trăng tàn canh, bao tiếng ca theo tiếng chày nhanh nhanh. Dư âm xa còn vang mãi trong ánh đêm trăng tà...”. Phương tiện giã gạo qua hệ thống dẫn

thủy nhập điền kiểu đôn thăng bằng này cứ thế liên tục hoạt động ngày đêm. Dĩ nhiên khi không giã gạo, máng nước sẽ làm công việc dẫn nước đơn thuần. Thực khôn khéo với những bộ óc không cần kiến thức cao.

Chúng tôi đã cuộc bộ mấy ngày trước đây khi đi thăm viếng chùa Bái Đính ở Ninh Bình, đã leo lên những bậc thang cao, thực là cao để chiêm bái Tôn Tượng Phật Di Lặc và 500 tôn tượng Phật A La Hán, bây giờ lại tiếp tục leo núi leo đồi ở đây, ban đầu e không còn đủ sức, vậy mà mọi việc đều qua đi với đôi chân dẻo dai đầy kinh nghiệm.



Theo chương trình, bây giờ đã đến lúc chúng tôi phải quay lại khách sạn để dùng cơm chiều và nghỉ ngơi. Lúc đi ai nấy đều phấn khởi, háo hức, lướt về cũng lại phải leo đồi xuống dốc mà người nào người nấy đều đã thấm mệt, mặt mày đỏ gay, mồ hôi thấm áo, nhưng cũng phải cố thôi. Hôm nay chỉ là chuyến đi bộ ngắn hơn năm cây số, sáng mai chúng tôi sẽ phải đi bộ vào các bản khác xa hơn tới 7, 8 cây số thì mới đáng ngại chứ! Mấy bác chạy xe ôm - bây giờ mới thấy đàn ông xuất hiện - đoán là du khách chúng tôi mệt mỏi vì đi bộ lâu nên cứ rà rà xe Honda sát bên để mời mọc đưa về. Họ biết mấy phụ nữ người Việt chúng tôi mệt mỏi, cần giúp đỡ. Họ không mời du khách người ngoại quốc, có

lẽ họ coi thường chúng tôi thiệt đó ... Đi mãi mà chưa trông thấy bóng dáng khách sạn mình ở đâu, tôi bắt đầu thấy hơi nản và tự hỏi không biết mình có đủ sức để về tới đích không, nhưng vì "tự ái dân tộc" nên vẫn ráng lê bước bên cạnh ông xã. Trời bắt đầu mưa nặng hạt, đường thì trơn và dốc, mình là đàn bà yếu đuối, tuy không thiếu trọng lượng - cũng vẫn ráng lên cùng các bạn đồng hành để tỏ ra là mình cũng thuộc loại si-bo đây! Tôi đã nhiều lần từ chối lời mời của mấy bác xe ôm, nhưng họ cứ lèo đèo đi theo và mời chào như năn nỉ không dứt. Thấy tội nghiệp, tôi quay ra hỏi hai ông đi theo chúng tôi từ nãy đến giờ: "Nếu phải trả cho một chuyến xe về khách sạn các ông tính bao nhiêu một người?" - 50,000\$ (khoảng 2 đô la) - một ông trả lời tôi như thế. Tôi lấy ra hai tờ 50,000 đồng VN trao tay cho mỗi ông một tờ và vui vẻ nói với họ: "Đây là tiền xe của hai ông. Cứ coi như chúng tôi đã đi xe của hai ông rồi nhé. Thực tình chúng tôi muốn đi bộ cho khỏe chứ không phải tiếc tiền. Mong hai ông hiểu cho ..." Sự kiện bất ngờ này xảy ra ngay trước cửa trạm gác của công an quận, khiến mấy anh công an ngồi trong hàng hiên chăm chú nhìn chúng tôi với vẻ mặt ngỡ ngàng như chưa bao giờ xảy ra trước mặt họ... Thông thường tôi hay hành xử như thế khi gặp mấy ông xe ôm, hay xe xích lô lèo đèo theo chúng tôi mời chào. Ngay cả khi còn ở Hà Nội hay Saigon trước đây, chúng tôi cũng không dám ngồi xe xích lô vì cảm thấy khó chịu "phải ngồi" trên xe để người ta đập chỏ mình đi ngoạn cảnh, tôi tự thấy ngượng ngùng làm sao! Với vóc dáng một ngoại kiều, e nặng ký mà để một ông già ốm yếu, hỳ hục đập xe chỏ mình như vậy thực khó coi vô cùng. Nhưng nói đi cũng phải nói lại, nếu mình e ngại không dám lên xe đi giúp họ thì họ sống

bằng gì đây? Họ sống bằng sức lao động để đổi lấy đồng tiền mà. Ôi ! thực phức tạp phải sống trong một xã hội mà giàu nghèo chênh lệch như thế. Cho nên khi giúp họ ít tiền mà không phải trao đổi, tôi thấy trong lòng vui sướng hơn. Giúp kẻ khó trong những hoàn cảnh này, tôi cảm nhận là mình đã làm được một việc thiện.

Về tới khách sạn vào lúc mặt trời đã ngả bóng. Ai nấy đều mệt và đói bụng nên đổ xô hết xuống phòng ăn. Nhiếp ảnh gia của tôi mặt mày bị râm nắng vì cả nửa ngày ở ngoài trời, nhưng anh trông khoẻ hẳn ra. Anh luôn luôn hài lòng về sức khoẻ của mình mặc dù tuổi đã cao. Chúng tôi năm người gồm vợ chồng tôi, cô cháu gái và một cặp du khách từ Canada. Cặp này còn trẻ, ít tuổi hơn chúng tôi nhiều nên gọi chúng tôi là cô chú và xưng con, nghe rất Việt Nam. Họ là người gốc miền Nam, nói năng dễ thương và chân thật nên dù mới chỉ gặp nhau vài tiếng đồng hồ mà chúng tôi đã gây được cảm tình với nhau, rất tâm đầu ý hiệp. Chúng tôi gọi những món ăn quê hương như canh cua đồng mỡ tỏi, trứng tráng thịt, rau muống xào tỏi tươi, cá rán sốt cà chua. Đồ ăn tinh khiết, sạch sẽ và vừa miệng khiến tôi không ngại ngùng e dè như khi ăn ở ngoài đường phố nên cảm thấy yên tâm hơn. Nhân viên phục vụ đón tiếp chúng tôi rất niềm nở, ân cần và chu đáo, bất kỳ lúc nào chúng tôi có mặt tại phòng ăn này vào sáng, trưa và chiều. Hình như họ thích phục vụ người Việt mình hơn là người ngoại quốc vì du khách người Việt thường lúc nào cũng cười mở, rộng rãi và chi tiền tip rất hậu hĩnh. Về thăm quê hương, tôi thích nhất là được gặp người Việt Nam, nói chuyện với họ bằng ngôn ngữ mẹ đẻ của mình. Tiếp xúc với mọi giới, mọi tầng lớp, hiểu thêm được nhiều khía cạnh của cuộc sống

hiện tại. Tương đối tôi rất hài lòng và cảm nhận được một điều mà sau này dù cho có dư tiền dư của, tôi cũng không có cơ hội để thực hiện, đó là vấn đề trải nghiệm lại sức khoẻ của mình. Do đó tôi thấy sung sướng và mãn nguyện làm sao khi được sống trong một vùng đất của quê hương với những giây phút ngắn ngủi để tận hưởng tất cả những cái diệu kỳ của thiên nhiên nơi núi rừng Sapa, nhất là tinh chân phương mộc mạc của người dân bản thượng.

Chiều tối, từ cửa sổ của phòng ngủ tại khách sạn Global, một lần nữa tôi lại ngỡ ngàng trước cảnh sắc mờ ảo của đồi núi Sapa ẩn hiện trong làn sương chiều trắng đục, như một bức tranh khổng lồ trải ra trước mắt tôi. Mưa chiều lất phất bay, gió núi mơn man mát lạnh. Dưới đường phố vẫn còn thấp thoáng vài thiếu nữ miền sơn cước đi lên đi xuống để mời chào du khách mua đồ.

Lúc này, mọi người tách ra đi chơi riêng rẽ. Riêng hai chúng tôi lững thững đi ra phố chợ không xa khách sạn là mấy. Được tản bộ trong giờ phút này thật không uổng phí. Đây là trung tâm thị trấn nên hàng quán chiếm ngụ hai bên đường khá đông đảo tạo nên một khu buôn bán xầm uất dành cho khách du lịch. Hầu hết là hàng ăn và tiệm bán đồ lưu niệm. Ở đây, tôi thấy quán ăn nào cũng đều bán những món ăn giống nhau như thịt rừng nướng, cơm lam của người thượng mà sáng nay ông xã tôi đã ăn thử trên đường đi. Nghe nói cũng có chùa Phật Giáo ở đâu đó trong thị trấn nhưng chúng tôi không còn đủ thì giờ để đến chiêm bái. Thành phố đã lên đèn từ hồi nào không hay. Cảnh sắc Sapa về đêm trong ánh đèn vàng yếu ớt làm tăng thêm vẻ lãng mạn của thị trấn mù sương, quyến rũ và lôi cuốn du khách thập phương. Mưa bụi vẫn nhẹ bay. Hai chúng tôi tản bước từ con phố

này sang con phố khác. Đã lâu rồi chúng tôi không có dịp đi bên nhau, tay trong tay dưới trời đêm huyền diệu và thơ mộng như thế này. Thú vị thật ! Trong khoảnh khắc cả hai đứa chúng tôi như sống lại những giây phút “hẹn hò” của buổi ban đầu hồi còn đi học ở Saigon.. Giờ đây tuổi đã cao mà “Cái thừa ban đầu lưu luyến ấy” vẫn bàng bạc vương vấn trong nhau. Ít ra cũng còn một chút gì để nhớ để thương nên hai chúng tôi như cố níu lại cái giây phút quý báu này. Có vẻ lãng mạn đấy chứ!

Đến đây, tôi phải nói thêm một chút kẻo quên đi mất, đó là chợ Tình Sapa. Chợ Tình Sapa là tên của du khách đặt ra. Chợ họp vào ngày Chủ Nhật, nhưng cư dân từ các bản xa xôi, nhiều người phải đi cả ngày trời mới tới, nên từ những ngày xa xưa, họ phải đi từ sáng Thứ Bảy để kịp họp chợ vào Chủ Nhật. Nhân cơ hội này, trai gái người sắc tộc gặp gỡ nhau vào tối Thứ Bảy để hẹn hò, ca hát, nhảy múa... Từ đó có tên là Chợ Tình. Nhưng từ khi ánh đèn văn minh đô thị và tiếng nhạc Karaoke xâm lấn vào nếp văn hóa cổ truyền của họ, nhất là những củ chỉ số sàng, sảm sỡ của du khách (?), cái ngây thơ của bản sắc văn hóa địa phương đã phải ra đi, nhường chỗ cho những rác rưởi thị thành ... nên bây giờ Chợ Tình Sapa, dù vẫn họp hàng tuần, nhưng vắng người và mang một sắc thái khác...

Sáng hôm sau, theo lịch trình của đoàn, mọi người phải dậy sớm ăn điểm tâm và

chuẩn bị cho chặng đường đi bộ lâu hơn và dài hơn hôm qua - 7 cây số.

May quá, hôm đó trời lại nắng, dù đêm trước có một trận mưa xối xả đổ xuống thị trấn Sapa, chắc hẳn chuyến leo đồi xuống núi của chúng tôi cùng sẽ khá gay go. Tôi đoán thế ...

Từ nhiều con dốc xoay xoay kéo xuống chân đồi, chúng tôi có cảm giác như mình đang đi trên mây. Mọi cảnh sắc thơ mộng và diệu kỳ trên đoạn đường sáng nay trông hơi khác với hôm qua. Dù vẫn có những áng mây trắng lững lờ trôi bao phủ cả một vùng thung lũng, những mảnh ruộng xinh xinh, xanh ngắt màu mạ non và thấp



thoảng xa xa là những mái nhà sàn lợp tranh nâu xám. Đẹp tuyệt ! Làn sương sớm lành lạnh lan toả khắp nơi, dường như làm tôi ngây ngất vì khí trời thoáng nhẹ của miền thượng du Sapa.

Cô Sai vẫn là người hướng dẫn chúng tôi sáng hôm đó. Cô đưa chúng tôi đi qua những đồi núi chập chùng với những di tích lịch sử của các buôn khác nhau. Đường dốc và trơn trượt, mặc dầu đã được cảnh giác trước nhưng vẫn có người té ngã tới hai ba lần làm cả đoàn rú lên cười. Một du khách người Úc trượt chân trước tiên, rồi lại ngã ngồi phệt trên mặt đất lần thứ hai và sau đó, anh Úc Kiều trong nhóm tôi, ngã văng cả máy hình, máy ảnh ra ngoài, khiến chúng tôi cũng phải coi chừng và cẩn thận hơn trên những bước đi kế tiếp. Vui thật ! Kinh nghiệm là phải bước ngang bàn chân thay vì đi thẳng, và phải bấm giày xuống mặt đất cho vững chắc rồi



mới dám bước tới. Hồi sáng, lúc mới khởi hành, có mấy cô sơn nữ người H'Mong theo chúng tôi chuyện trò và mời chào mua đồ lưu niệm, dù bị từ chối nhưng họ vẫn tiếp tục theo sát chúng tôi cả gần hai tiếng đồng hồ rồi. Đến giờ phút này tôi mới vỡ lẽ ra là kinh nghiệm đã dạy họ sự kiên nhẫn, chịu đựng như thế, vì họ biết thế nào trong toán du khách cũng có người phải cần đến họ để giúp dìu đi qua những khu vực đất đồi trơn ướt. Và cuối cùng chính tôi và cô cháu gái đều phải nhờ tới những người H'Mong này. Quả thật, có mấy khúc đường đèo trơn trượt và đá lởm chởm nguy hiểm, nếu không có họ dìu đi thì không biết việc gì sẽ xảy ra. Nhiều cây cầu tre, cầu nứa yếu ớt bắc ngang qua những con lạch như đang chờ đợi đôi chân mới của người khách lạ làm ai cũng chùn cẳng ngại ngùng chưa dám bước qua. Thế mới biết người mình nhất gan thiệt, nhìn theo những phụ nữ ngoại quốc bước đi tinh bơ và ra chiều thích thú làm chúng tôi thấy quê xệ. Có lẽ họ đã đi hiking nhiều ở nước họ. Lại một kỷ niệm khó quên!

Chúng tôi đi theo cô Sai qua những cây cầu ghép bằng những ống nứa cheo leo, bên những thác nước tuôn xuống âm ỉ, tạo ra những lớp bụi mưa mờ ảo. Nhưng quyến rũ nhất không thể không nói tới là Cầu Mây. Cầu Mây (Rattan Bridge) nguyên thủy là một địa điểm du lịch kỳ thú không kém phần hào hứng, dành cho du khách thuộc hàng "to gan lớn mật" mới dám bước lên cầu ... Cầu được kiến trúc, nối cho xóm vậy thôi, bằng nhiều sợi mây (rattan).



Những ai ở nhà quê đều biết, mây là một giống cây leo có độ dẻo dai bền bỉ và chịu đựng được nắng mưa. Cầu Mây được hình thành như một thứ cầu treo lắt lẻo đong đưa trên một độ khá cao với nhiều dây mây lớn bện chằng chịt theo hai dây cáp dọc hai bên để treo cầu qua dòng suối Tả Ban. Mặt cầu, bề ngang chừng hơn một thước, được ghép bằng những tấm gỗ cách quãng theo từng bước chân. Như thế có nghĩa là nếu bước hụt không vào miếng ván, tức là rơi xuống suối dễ như chơi...Nên hầu như du

khách Mít như tụi tôi chỉ dám đứng ngắm cho khoái mắt ...Mà cũng chỉ thấy vài du khách thanh niên ngoại quốc thập thò vài bước ở đầu cầu rồi lại thụt lui, phá lên cười với nhau thích thú. Người ta kể lại, nếu đi trên cầu vào buổi sáng tinh sương, thì hẳn như thấy mình đang bước trên mây. Nhưng cũng chẳng sao, ngay bên cạnh cầu này, nay đã có thêm một cây cầu treo khác theo đúng nghĩa

của nó: cầu được treo bằng dây cáp to, bề ngang cầu rộng chừng hai thước, mặt cầu được lót bằng những tấm gỗ dày, to, trông rất chắc chắn, xe Honda chạy vô tư ...Đây là cây cầu khá an toàn cho khách bộ hành vì chẳng ai dám sử dụng cây Cầu Mây... lịch sử kia. Dưới cầu, dòng nước đỏ màu đất núi từ thác Cỏ May phía xa ào ào đổ xuống như mừng đón đám du khách phương xa, nguyên vì hôm qua trời đổ mưa tầm tã, nước cuộn cuộn chảy theo dòng suối uốn lượn dưới chân cầu. Tôi thấy mình thực bé nhỏ trước cảnh núi đồi hùng vĩ, bát ngát bao la của tạo hóa. Trong phút giây tâm

# Nếu dở dang nhau

Một làn gió thoảng mong manh  
Cuốn anh vào mộng long lanh sao trời  
Bao năm ru giấc nửa vời  
Mong chia giọt nắng bên đời với em

Đêm Thu che bóng sương mềm  
Mây buồn gọi gió trải thêm nhớ mong  
Tình xa tận cõi hư không  
Cây cảnh rữ nhớ ngóng trông võ vàng

Tình ca muôn thưở dở dang  
Phím đàn nhức nhối hoang mang đêm tàn  
Trái sầu thỏn thức tràn lan  
Chìm trong ánh mắt miên man đợi chờ

Ngàn năm mộng mãi vẫn vơ  
Biển xanh sóng nhớ thấn thờ biển say  
Núi sông buồn chết đêm nay  
Nụ cười đã tắt còn đây dòng sầu

*Kiếp này đã dở dang nhau...*

**Uyên Phương Minh Nguyệt**  
(Texas)

hồn lâng lâng đó, tôi cảm thấy như đang bị thôi miên không sao trốn khỏi, như đang sống với một cảm giác thư giãn trong mơ, như được quên đi những ưu tư hối hả của cuộc đời phố thị nơi quê hương mới ...

Hầu như du khách nào cũng muốn leo lên đỉnh Hàm Rồng là hình con rồng uốn khúc, ở sát ngay thị trấn. Ở khu du lịch Hàm Rồng còn có một Vườn Lan quốc gia với nhiều thứ lan rừng thiên nhiên như để giới thiệu đến những người có thú chơi hoa. Nhưng chưa hết đâu, muốn lên tới núi Hàm Rồng phải qua đường lên Cổng Trời là lối đi giữa hai vách đá cao thẳng đứng với một lối đi nhỏ hẹp, bề ngang chỉ vừa một chiếc Honda chạy. Nơi đây có Sân Mây là vị trí cao nhất, đứng trên đây có thể nhìn thấy hết cả Thị Trấn Mù Sương. Cô hướng dẫn cũng kể cho du khách nghe qua về Thác Bạc trên đường đi Lai Châu, cách Sapa chừng bảy cây số. Thác cao chừng 100 mét. Về mùa mưa, nước thác trắng xóa lóng lánh như một triền núi được dát bạc. Nhưng về mùa khô, thác chỉ còn là một dòng chảy nhỏ. Muốn vào tận nơi xem và chụp hình du khách phải leo lên chừng hơn 300 bậc thang; cho dù có thì giờ, chúng tôi chắc cũng khó có thể đi thêm được nữa. Xin hẹn ngày trở lại ...

Khi đến đoạn đường bằng phẳng và khô, chúng tôi chia tay với các cô gái người H'Mong và đưa tặng họ ít tiền vì họ đã có công dìu chúng tôi qua những khúc đường trơn trượt. Họ rất mừng, nổi sung sướng, hân hoan hiện rõ trên nét mặt rần rori chất phác. Số tiền 100 ngàn đồng VN đưa cho họ tuy trị giá chỉ bằng 5 đô la thôi, nhưng với họ là một lợi tức thu nhập lớn trong ngày làm việc..

Cô Sai luôn luôn đi sát bên chúng tôi cho biết công ty Du Lịch trả công cô 100 ngàn đồng VN cho mỗi buổi cô đi hướng dẫn du khách như thế. Cho nên hai hôm đi du ngoạn về, tôi đều bỏ cho cô mỗi hôm 100 ngàn đồng VN. Tôi cảm thấy thực vui vì nghĩ rằng cô Sai đã xứng đáng được hưởng tiền bỏ của du khách.

Hiện giờ chúng tôi đang có mặt tại địa điểm ăn trưa mà công ty Du Lịch đã đặt sẵn tại một bản thượng thuộc bộ lạc Zay. Thức ăn có ba món, cũng cơm trắng, rau sào thịt bò, canh rau, thịt heo núi kho tiêu. Tôi thì vẫn chỉ một chén cơm trắng với chút xíu nước tương là xong bữa, y như ăn chay ! Nhóm chúng tôi vẫn là năm người Việt Nam đi với nhau và món ăn trưa nay quá ư là nhiều nên khi cả toán vừa bước ra khỏi bản ăn thì ngay lập tức các em bé thuộc nhiều bộ lạc ủa tới bốc ăn cho bằng hết. Chúng tôi đói và thèm thường. Tội nghiệp !

Sau bữa ăn trưa, nắng lên, ai nấy đều thấm mệt vì đường đi quá dài so với hôm qua. Quanh chúng tôi bấy giờ là các bà mẹ và các em bé thuộc bản Zay với những món nữ trang rì tiền và khăn quàng cổ bằng vải thổ cẩm đủ màu... đặc phẩm của miền thượng du trông cũng hấp dẫn, có lẽ mình nên mua giúp cho họ vài món. Mua một chút quà kỷ niệm cho con cháu và bạn

bè khi đi xa về thì cũng đáng làm lắm chứ! Và cứ như vậy mọi người trong nhóm đều tới tấp bước tới chọn lựa, khiến người bán cũng phẩn khởi vì đã không ướng công theo chân nhóm du khách quá lâu. Sau đó chúng tôi vẫn phải đi bộ thêm hơn cây số nữa để ra lộ chính có xe van đợi sẵn đưa đoàn du khách trở về khách sạn hầu kịp bữa cơm chiều lúc 5 giờ trước khi xe của công ty Du Lịch



đưa chúng tôi ra ga Lao Cai, để ngủ thêm một đêm nữa trên chuyến tàu hoả trở về Tràng An Hà Nội. Quanh tôi ai nấy đều biểu lộ niềm vui dù rằng chuyến đi tour quá ư là ngắn ngủi đã không cho họ có đủ cơ hội đi thăm viếng nhiều nơi kỳ thú khác của Sapa.

"Thời gian tựa cánh chim bay. Qua dần những tháng cùng ngày ..." (*Hoài Cảm của Cung Tiến*), tiếng hát của Bằng Kiều như gọi lại trong tôi những nỗi nhớ khôn nguôi. Thấm thoát mà đã hai tháng trôi qua từ ngày chúng tôi trở lại nơi trời cao quê hương mới. Hôm nay ngồi đây bồi hồi ghi lại những dòng hoài niệm một chuyến đi, không khỏi miên man hồi tưởng lại những hình ảnh mẩn yêu của miền Tây Bắc quê hương. Chúng tôi đã tìm lại được những phút giây hạnh phúc trong chuyến đi này. Phải chăng niềm vui hạnh phúc là thời gian vắng mặt những bôn ba hối hả của cuộc đời, là không gian khuất xa ánh đèn màu đô thị... Vâng, với tôi, hạnh phúc đơn giản chỉ là thế thôi

...Và tôi vẫn thầm mong một lần nữa được trở lại Thị Trấn Mù Suong để cảm nhận được niềm hạnh phúc vô biên của mình trên một đất nước không còn chiến tranh ...

Tạm biệt Sapa - Gió Núi Mưa Ngàn, không chỉ là một địa danh mà còn là nỗi nhớ ...

Tạm biệt cô gái Thượng duyên dáng của tôi!

**Ý Nguyên**

(Maryland, 08/ 2011)

# Le Magique Printemps De Thủy Tiên

Passé mon année nostalgique  
Tu m'es revenue comme une déesse de Printemps  
Ô Thủy Tiên! Sans tes milles éclats de perle  
-Sans Toi- mon printemps ne sera plus magique.

Eclatante dans chaque pétale de fleur  
Pure comme un amour éternel  
Vogue dans le parfum, le ruisseau de tes cheveux  
Tes yeux de velours m'ennivrent de mystères.  
Ô Thủy Tiên! Ton coeur d'or de nénuphars  
M'ensorcelle dans ce monde céleste  
Comme tout n'appartient ... qu'à Toi  
Remplis-moi ton doux ciel de feuillage  
Léger et féérique jusqu'à l'horizon lointain.  
Dans ton jardin secret, s'aiment les papillons  
Jaloux des cigognes amoureux des vents,  
Comme ce doux mirage romantique.  
De tes yeux voluptés, garnis ce ciel toujours clair,  
De tes doigts nacrés, crée cet univers unique.

Tu es ma narcississe si rare  
Qui se marie avec mes poèmes immortels  
Laisse toujours ma plume rêver  
Et graver ton coeur au nom des fleurs.

Paroles: Diễm-Hoa  
D'après le poème "Xuân Thủy Tiên" de Nguyễn Lân

# XUÂN ƠI! XIN DỪNG LẠI!

NGUYỄN LÂN

Anh Bình thân thương,

Bao nhiêu năm anh em mình xa cách? Gần 40 năm rồi, phải không nhỉ? Khoảng thời gian thật dài... Kể chi đâu anh đã bạc xóa, mái tóc em giờ đây cũng hoa râm! Màu Thời Gian không nương tay với chúng mình như đa số con người trần thế. Em muốn trẻ trung mãi để mấy chục năm sau, gặp anh còn nhận ra nhau, để ngày nao trở lại mái nhà xưa ngắm khuôn mặt thân yêu ấy trong không gian quen thuộc ấy dù thời gian không thể ngược nẻo quay về.

Khó thật. Phải không anh?. Nhiều người, trong chúng ta thắc mắc làm sao cho mình không bị cái "già" dẫn đi nhanh chóng. Vậy mà có người cho em biết mình có thể làm chậm già, hay nói một cách lạc quan, níu được sự trẻ trung, ngăn tuổi xuân dừng lại, giữ cả một thế hệ tuổi đời. Nghĩa là kéo dài sự tươi mát tới hai mươi năm!

Người bạn thân của em, người bạn tương đắc, năm nay đã 75 tuổi, nhưng ai nhìn chàng đều nghĩ cùng lắm là 55 cái xuân xanh! Khi biết tuổi chàng, ai cũng ngỡ ra thậm chí có người cho là chàng sửa sắc đẹp (!). Hỡi, anh ta nói rằng, nhờ tu từ tiền kiếp cũng có (!) mà nhờ biết rèn luyện chí khí, tập tành thể xác, ăn uống cẩn thận cũng có. Chàng chăm sóc bản thân trên ba diện: **thể chất, tâm trí và thần khí**. Chàng tâm sự:

Về thể chất, chúng ta ai cũng biết nên tránh mập phì. Giữ cho eo thon, bụng nhỏ, bắp thịt dãn chắc. Như thế, ăn uống phải cẩn thận, tránh đồ ăn béo vì béo đã chắc gì bỏ. Ăn nhiều rau trái da sẽ tươi nhuận và

tránh được táo bón. Nhưng không phải kiêng hoàn toàn thức ăn béo. Mình vẫn ăn ngon nhưng không nhiều. Kiêng cỡ quá mức có khi người lại xanh xám, mặt cắt không còn hột máu, da nhăn nheo như trái trám khô!. Chừng mực trong việc ẩm thực. Song song với vấn đề ăn uống, phải tập thể dục hàng ngày, tập khiêu vũ cho cơ thể dẻo dai, dáng dấp nhanh nhẹn. Cứ đứng trước gương nhảy một mình - nếu không có partner - nhìn mình trong gương thấy không xốn mắt là được. Đó cũng là một cách tập dáng điệu. Bạn em nói thêm, rèn luyện dáng mình trong gương để làm đẹp mắt mình và đẹp mắt thiên hạ. Chẳng qua bạn em là một nghệ sĩ, một kịch sĩ nên nói thế! Chàng ta thường phải lên sân khấu nên bắt buộc phải biết cách thu hút tầm nhìn của tha nhân. Nghe kỳ kỳ, nhưng nghệ kỹ, anh chàng có lý.

Vấn đề tâm trí rất quan trọng. Mài đầu óc cho tinh tường khi đã có tuổi để tránh hay quên hoặc lãng trí, (Dementia và Alzheimer). Bạn em cho biết giờ đây chàng vẫn thuộc lòng các bài thơ tiền chiến của những thi sĩ lừng danh (Vũ Hoàng Chương, Đinh Hùng, Xuân Diệu, Huy Cận, Quang Dũng, Thế Lữ, Lưu Trọng Lư, Phan Khôi...) Cung Oán, Chinh Phụ Ngâm và đặc biệt gần hết chuyện Kiều. Anh đọc thơ vanh vách, cả tiếng đồng hồ đến hết hơi mà dòng thơ vẫn tuôn trào. Em thì cho là anh có khiếu thơ văn. Anh trả lời, người nào cũng có một năng khiếu thiên phú mà chưa tự phát triển đầy thôi. Khi về già, cần phát hiện những biệt tài liên quan đến bộ não cho óc làm việc để tránh tự đưa mình vào quên lãng. Nếu yêu thích âm nhạc, nên tập

dàn, học hát cho những ngón tay mềm mại, gân cốt cứng cáp, cổ họng khỏe, phổi nở, đầu óc làm việc với hứng thú. Nếu yêu thích văn chương, nên tập trung tư tưởng để viết lách, văn vần, văn xuôi, gì cũng được để đầu óc suy tư nghĩ ngợi, Đó là những cách kích thích bộ não đầy nghệ thuật tính! Cho tâm hồn trẻ trung, sức khỏe bền vững ai trong chúng ta không cần tới **tình người**? Tình người, nhiều loại tình lắm: tình gia đình, tình thầy trò, tình bè bạn... Bạn bè với nhiều cá tính khác biệt phải có để trò chuyện, để giúp nhau mở mang kiến thức, để làm vui lòng nhau. Đừng gọi lại dĩ vãng u buồn hay đau đớn của một thời vàng son không còn nữa. Gần nhau để học hỏi, dẫn dắt nhau trong hiện tại, với những phát minh của thế kỷ này cần thiết cho con người. Sự tranh luận nhẹ nhàng, lịch sự tối thiểu nên thực hiện để luyện bộ não bén nhạy, luyện cách trò chuyện hấp dẫn cảm quan người đối diện. Trong tình người, ta không thể không nhắc tới tình yêu. Theo anh bạn, tuổi nào cũng có thể yêu và cũng nên yêu! Tình yêu là một hưng phấn tô quan trọng để gìn giữ tuổi xuân, vì:

“Đời không ân ái, đời vô vị  
Kiếp sống không yêu, kiếp sống thừa”

Sống thành thật cho mình và cho người. Tránh đạo đức giả. Tránh mê tín dị đoan. Tránh những hủ tục hãm mình vào nề nếp cổ xưa. Có những điều Khổng Tử dạy không thể tồn tại trong đời sống mới, làm trì trệ bước tiến bản thân, làm chậm sự khai phóng của tâm hồn, làm con người u minh, không được phát triển toàn diện. Tránh đừng để giống như con ngựa có hai miếng da bịt hai bên góc mắt, chỉ thấy một con đường trước mặt mà không biết những gì đang xảy ra ở chung quanh.

Thì mình cũng thế. Cố thoát khỏi những gò bó, những luật lệ cũ rích, hủ lậu để phóng tầm mắt xa xa, tha hồ cảm nhận những cái đẹp của con người, của thiên nhiên dưới bàn tay kỳ diệu của Tạo Hóa. Đạo đức là biết làm cuộc sống của mình có giá trị và hữu ích cho ai! Đạo đức không chỉ là mớ lý thuyết của các cụ để lại và ta ngoan ngoãn tuân theo. Sống kiểu đó là quay về dĩ vãng, đi ngược dòng thời gian, làm lùi bước tiến của chính mình. Ta sẽ già nua, cằn cỗi trước tuổi. Là chống lại ý muốn của **Trời - Người** luôn luôn mong chúng ta hạnh phúc. Hãy nhớ cho đạo đức thế tục thay đổi với giòng đời luân lưu, và mỗi nơi quan niệm đạo đức một khác. Nghĩa là thay đổi với thời gian và không gian. Chẳng hạn như, ta không thể theo cung cách cổ xưa “nam nữ thụ thụ bất thân, kiêu:

“Không! Không! Ngồi đó chớ ra

Nàng là phận gái, ta là phận trai”

(Lục Vân Tiên)

Cuộc đời là một chuỗi những ràng buộc khiến con người bị tù hãm, tù hãm của xã hội, tù hãm của quá khứ, tù hãm của suy tư, tù hãm của đạo đức luân lý cổ truyền mãi mãi không thoát ra được! Biết vậy để mà vẫy vùng thoát khỏi những xiềng xích, để tâm hồn thanh thản, cuộc sống thăng hoa. Loại trừ tính ganh tị, đèm pha, phô trương, thói quen nói xấu người khác. Những tính này ta thấy thường xuyên ở con người vì nó rất là... nhân tính. Hãy tự quan sát để thấy những cái xấu, cái kém của mình. Đẹp bỏ mặc cảm, đẹp bỏ tự ái để nhận ra những cái hay cái đẹp của người khác, để hoàn chỉnh bản thân. Sẽ thấy mình sáng giá hơn trong niềm hãnh diện. Làm cho những người quanh mình vui, ta sẽ vui lây và thấy phẩm cách của mình được nâng cao. Nếu mọi

người thích gàn gũi bạn, thích trò chuyện với bạn, thích săn sóc bạn, bạn thành công đấy.

Bạn em nhiều nghệ sĩ tính, vui vẻ, hồn nhiên, say mê cái đẹp. Với chàng, cái đẹp thật cao quý, thật đáng tôn trọng. Từ cái hoa mỹ của văn chương, nghệ thuật đến cái diệu kỳ của khoa học, của kỹ thuật. Trong vũ trụ, chàng mê mẩn những nét đẹp thiên nhiên, từ cái đẹp thanh tao của đầu cây ngọn cỏ, cái đẹp lộng lẫy của muôn hoa, cái đẹp êm ả của mặt hồ im vắng, cái đẹp lặng lẽ của dòng sông, cái đẹp mênh mông của biển cả, cái đẹp khôi vĩ của núi non hùng tráng đến cái đẹp đầy màu sắc sống động của cảm thú, và cuối cùng, cái đáng yêu, cái đẹp của con người - từ thể chất đến tâm hồn - tác phẩm tuyệt diệu tinh vi của Đấng Sáng Tạo.

Ngắm cái Đẹp, chàng có thể xuất khẩu thành thơ, phóng bút thành văn. Theo chàng đó là một cách kích thích sự năng hoạt của não bộ cực kỳ lý thú. Chàng còn khuyên em nên tránh những người, những chuyện làm đau lòng mình. Sự buồn bực làm cơ thể suy nhược, đầu óc nhức nhối vì tuyến nội tiết phóng nhiều adrenalin vào máu, huyết áp tăng, dễ cáu kỉnh, bực bội, giận dữ. Những người, những việc đã làm mình khổ nên để nó tự chìm trong quên lãng. Không nên sống với dĩ vãng. Dĩ vãng chỉ là kinh nghiệm làm đệm cho mình mạnh dạn, vững bước trong hiện tại dù dĩ vãng vui hay buồn. Anh có thấy đúng không?

Đời sống thần linh lại càng quan yếu. Mai này, tới cuối đường hoàng hôn của cuộc đời, ta sẽ về đâu? Bạn em khi còn trẻ, chỉ tin tưởng ở khoa học. Lý giải sự việc trong thiên nhiên bằng kiến thức vật lý, hoá học, toán học và sinh vật học. Càng lớn tuổi, chàng thích biện bác một cách triết lý song song với suy tư về tình cảm con người. Nhưng giờ, đã trên tuổi “thất thập cổ

lai hi”, chàng chỉ cần nghĩa sự việc theo Thiên Ý dựa vào niềm tin nơi Đấng Sáng Tạo. Hiện tại, chàng thích nơi thanh bình trên trần thế. Sống yên ổn trong cõi tạm để hướng về miền miền viễn. Theo chàng, nhờ **đức tin** ta sẽ vượt được những khổ đau, những gian truân trên mặt địa cầu này để phóng tâm tới một kiếp khác cao hơn.

Biết được những điều ấy làm gì ta chẳng thanh thản để sống mãi với tuổi xuân?

Anh ơi! Anh nghĩ sao về những điều mà người bạn tương đắc của em tâm sự? Mong hồi âm.

Trọng Đông – Virginia 01/2012



Nhà văn Nguyễn Lâm với bức tranh của Họa sĩ Le Mur Cát Tường.

# NHẠC SĨ NHẬT NGÂN

(1942-2012)

## Phan Anh Dũng

Nhạc Sĩ Nhật Ngân, tên thật là Trần Nhật Ngân, sinh ngày 24 tháng 11 năm 1942 tại Thanh Hóa, Việt Nam. Ông qua đời ngày 21 tháng 1 năm 2012, hai ngày trước Tết Nhâm Thìn, ở Anaheim, tiểu bang California, Hoa Kỳ.

Sau khi học xong trung học ở Trường Võ Trường Toản, Sài Gòn, Nhật Ngân về dạy Việt văn và Nhạc tại Trường Trung Học Phan Châu Trinh ở Đà Nẵng. Năm 1965, Ông gia nhập Quân Đội Việt Nam Cộng Hòa, từng sự tại Cục Tâm Lý Chiến và sau đó được bổ nhiệm làm trưởng khối văn nghệ tại Trung Tâm Huấn Luyện Quang Trung cho đến 1975.

Thuở còn trẻ, Nhật Ngân học nhạc với một vài linh mục và 2 nhạc sĩ Đỗ Thế Phiệt và Nhật Bằng (người em họ của Ông). Ông sáng tác khoảng 200 ca khúc với nhiều thể loại: nhạc tình yêu, nhạc quê hương, nhạc phổ thơ, nhạc “đấu tranh” ... và soạn lời cho nhiều bản nhạc ngoại quốc. Ngoài tên Nhật Ngân, Ông còn dùng các bút hiệu khác như: Song An, Phan Trần, Ngân Khánh.

Tác phẩm nổi tiếng nhất là ca khúc “Tôi Đưa Em Sang Sông”, sáng tác năm Ông 18 tuổi và để chung tên với Nhạc sĩ Y Vũ. Các bản nhạc khác được nhiều người biết đến như: Đêm Nay Ai Đưa Em Về,



Một Mai Giã Từ Vũ Khí, Cám Ôn, Bao Giờ Gặp Lại Em, Xuân Này Con Về Mẹ Ở Đâu, Hương, Bài Ca Cho Người Kỹ Nữ (sáng tác với Duy Trung) ...

Ông cùng Nhạc Sĩ Trần Trịnh (tác giả ca khúc Lệ Đá, Tiếng Hát Nửa Vời...) và một người bạn tên Lâm Đệ thành lập nhóm Trịnh Lâm Ngân với những bản nhạc nổi tiếng như: Qua Con Mê, Xuân Này Con Không Về, Anh Giải Phóng Tôi Hay Tôi Giải Phóng

Anh, Như Mây Bay, Lính Xa Nhà, Ngày Xuân Thăm Nhau ...

Vượt biên năm 1982 và định cư tại Hoa Kỳ năm 1984, Ông vẫn tiếp tục sáng tác mạnh. Cùng với 2 nhạc sĩ Trầm Tử Thiêng và Anh Bằng thành lập Nhóm Tinh Hoa để giới thiệu đến giới yêu nhạc những sáng tác mới.

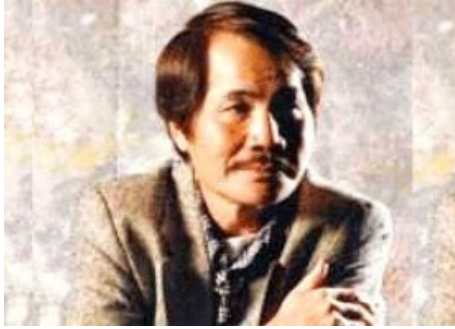


*Nhạc sĩ Nhật Ngân & Trần Trịnh*

Ngoài sáng tác, Nhạc Sĩ Nhật Ngân thường sinh hoạt văn nghệ ca hát với đàn



guitar; làm Giám khảo cho nhiều cuộc tuyển lựa ca sĩ; viết nhạc cảnh, nhạc khúc cho một số show âm nhạc; và phụ trách văn nghệ cho Hội Ái Hữu Cựu Học Sinh Quảng Nam-Đà Nẵng trong nhiều năm...



**Nhạc Sĩ Nhật Ngân (1942-2012)**

#### **Một số tác phẩm:**

Tôi Đưa Em Sang Sông (với Y Vũ), Đêm Nay Ai Đưa Em Về, Ngày Vui Qua Mau, Bài Hát Cho Người Kỹ Nữ (với Duy Trung), Lời Đăng Cho Một Cuộc Tình, Nỗi Buồn Con Gái, Cho Vừa Lòng Em (với Mặc Thế Nhân), Lời Tình Tự, Tình Buồn Trong Mưa, Trách Ai Vô Tình, Xin Chia Buồn, Trời Còn Mưa Không Anh, Rước Xuân Về Nhà, Xin Làm Chim Rừng Núi, Một Mai Giã Từ Vũ Khí, Cám Ơn, Tôi Biết Tôi Sẽ Buồn, Vẫn Mơ Về Đà Nẵng, Quảng Nam Quê Ta Ơi, Tình Yêu Và Chiếc Bóng Bay, Về Đây Hỡi Em, Có Mất Gì Đâu, Hãy Hát Lên Tình Yêu, Bao Giờ Gặp Lại Em, Một Đời Tiếc Nuối, Một Đời Tìm Nhau, Một Lần Dang Dở, Ngày Minh Thôi Yêu Nhau, Sỏi Đá Buồn Tênh, Xuân Này Con Về Mẹ Ở Đâu, Ta Đã Gặp Mùa Xuân (với Trâm Từ Thiêng), Bông Hồng Trắng, Người Tình và Mùa Thu,

Vòng Tay Học Trò (lời theo truyện của Nguyễn thị Hoàng), Những Giọt Mưa

Buồn, Bài Ca Của Nàng, Xuân Này Con Về Mẹ Ở Đâu, Lửa Bolsa, Ngày Ấy Không Xa, Anh Đi Lửa Vẫn Còn Đây ...

#### **Những ca khúc dưới tên Trịnh Lâm Ngân:**

Xuân Này Con Sẽ Về, Anh Giải Phóng Tôi Hay Tôi Giải Phóng Anh, Bao Giờ Ta Gặp Lại Ta, Như Mây Bay, Chiều Qua Phà Sông Hậu, Em Vẫn Hoài Yêu Anh, Hai Trái Tim Vàng, Hạnh Phúc Nơi Nào, Hồn Trinh Nữ (lời từ thơ Nguyễn Bính), Lính Xa Nhà, Lửa Mùa Hạ, Mùa Phượng Tím, Mùa Xuân Của Mẹ, Ngàn Đợi Chờ Mong, Ngày Xuân Thăm Nhau, Người Tình Và Quê Hương, Qua Con Mê, Rộn Ràng Niềm Vui, Thư Xuân Trên Rừng Cao, Tình Trinh Nữ, Trời Huế Vào Xuân Chưa Em, Yêu Một Minh, Xuân Này Con Không Về, Vòng Tay Yêu Thương ...

#### **Nhạc phổ thơ:**

Hương (thơ Nguyễn Long), Kiếp Sau (thơ Trần Mộng Tú), Một Thời Đà Nẵng Dấu Yêu (thơ Luân Hoán), Con Đường Năm Xưa (thơ Lê Hân), Khán Cổ Gọi Tình Về (thơ Trần Yên Hòa), Phượng (thơ Nguyễn Nam An), Ngày Trở Lại Hội An (thơ Hoàng Lộc), Mỗi Mùa Xuân Thêm Một Lần Dối Mẹ (thơ Trần Trung Đạo) ...

#### **Lời Viết cho ca khúc ngoại quốc:**

Về Đây Hỡi Em, Mưa Trên Biển Vắng, Tình Đến Rồi Đi, Tình Xưa Xa Rồi, Bên Thượng Hải, Tango Say ...

**Phan Anh Dũng** - Virginia USA

*Ghi chú: dữ kiện cho bài viết ở trên từ một số tài liệu về Nhạc sĩ Nhật Ngân trên internet (phần lớn từ 3 tác giả: Trường Kỳ, Thy Nga và Luân Hoán)*

# ĐÊM NAY AI ĐƯA EM VỀ

SLOW

NHẬT NGÂN

Đêm xưa tôi đưa em về, từng đêm khi vui đã tàn, kể vai ta đi nhẹ  
(Đêm đêm khi em bên) đèn Đàn vui nâng niu gót mềm. Giọng ca lằng lằng êm

nhẹ Minh cũng đi vào trong giấc mơ. Đêm xưa tôi đưa em về Đêm xuân trắng sao với  
đêm. Diu sấu ngàn đời cho thể nhận. Em ơi sao em hay buồn, Em ơi sao em hay

vội Đêm đông mưa bay giăng mù. Mưa đêm cài sao trên tóc em.  
sấu. Hát mãi khúc hát u...

Đêm đêm khi em bên... *hoài,* cho đêm trường vắng thêm lạnh lùng

Nhưng tiếng hát em một chiều buồn ngừng đưa. Mi khép kín môi phai

hồng hôn băng giá Mưa theo gió heo may về đưa tiễn em ra

đi, biết khi nào em về? Đêm nay khi em đi rồi, đường khuya mưa giăng nào

nỡ. Tôi bước những bước âm thầm. Tìm lại đường ngày xưa đã

đi. Đêm nay ai đưa em về. Đêm nay ai đưa em

về Xin cho mưa thôi giăng mờ. Cho em tìm đến không lạnh lùng.

# Một Mai Giã Từ Vũ Khí

Tha Thiết Nhạc và Lời : Nhật Ngân

The musical score is written in treble clef with a key signature of one sharp (F#) and a common time signature (C). It consists of six staves of music. The lyrics are written below the notes. There are several triplets and a double bar line with repeat dots. The lyrics are in Vietnamese and describe a soldier's reflections on war and his desire for peace.

Rồi có một ngày sẽ một ngày chinh chiến tàn. Anh chẳng còn  
(Trả súng đạn) này khi sạch nợ sông núi rồi. Anh trở về  
chi chẳng còn chi ngoài con tim héo em ơi! Xin trả lại đây, bỏ lại  
quê, trở về quê tìm tuổi thơ mất năm nao. Vui cùng ruộng nương, cùng đàn  
đây thép gai giăng với lũy hào sâu. Lũ châu mai với những địa lôi, đã bao phen máu anh  
trâu, với cây đa khóm trúc hàng cau, với con đê có chiếc cầu tre, đã bao năm vầng chân  
tuôn cho còn lại đến mãi bây giờ. Trả súng đạn... Rồi anh  
anh nên trở thành hoang phế rong rêu.  
sẽ dựng căn nhà xưa., rồi anh sẽ đón cha mẹ về. Rồi anh sẽ sang thăm nhà em, với miếng  
cau, với miếng trâu ta làm lai từ đầu. Rồi anh sẽ dìu em tìm thăm, mô bia



kín trong nghĩa địa buồn. Bạn anh đó đang say ngủ yên. Xin cảm ơn, xin cảm ơn người nằm



xuống. Để có ngày này, có ngày này cho chúng mình. Ta lại gặp



ta, còn vòng tay mở rộng thương mến bao la. Chuông chùa làng xa chiều lại



vang. Bếp ai lên khói ấm tình thương. Bát cơm rau thắm mỗi tình quê Có con trâu có nương



dâu. Thiên đường này mơ ước bao lâu.



Ảnh: Song Hà

## Xuân Cúc

Đông đến và mùa khơi tháng giêng  
Xuân gieo đêm chuyên mộng an nhiên  
Bùng vui môi mắt cười xanh quá  
Mộng bỗng vàng ươm thơm cúc hoa.

## Ý Anh

## QUEN THUỘC

Có những con đường quen thuộc cũ  
Từ ngày đôi lứa mới yêu nhau.  
Tóc nàng phủ xõa lên vai gã,  
Tiếng nói người thương quá ngọt-ngào.

Những chuyện không đề, không đoán được,  
Đêm này chưa hết, tiếp đêm mai.  
Cổng nhà chẳng ấy quen không khép  
Lũ chó tuôn theo cứ sủa hoài.

Tay nhỏ ngang mày che ánh chói,  
Có cô con gái lãng vãn-bài,  
Bâng-khuâng một phút hồn trinh-nữ,  
Chừng mộng ngày mai, mộng với ai...

Lâu lắm, hôm nay về nẻo thuộc,  
Chúng mình sống lại tuổi hai mươi;  
Sau lưng tiếng chó ùa theo sủa,  
Chồng vợ nhìn nhau ngật-ngheo cười.

Thuở ấy ân-tình mà gãy đổ,  
Lòng nào thanh-thản tối hôm nay:  
Đi trên đường cũ đầy quen thuộc,  
Trời rộng ghi trong bốn cánh tay...

**THANH-THANH**

## FAMILIAR

There are paths and persons known to each other  
Since the couple began to date one another.  
Her hair flowing over his shoulder used to rejoice;  
And how sweet did sound the sweetheart's voice!

Unexpected chats though without themes were bright  
And thus continued endlessly night after night.  
The gates usually were not shut at that section:  
Unchained dogs followed us, barking to no objection.

Covering her sight from the dazzle with a small hand,  
There was a schoolgirl with homework gone bland;  
Stirred in her innermost virginal soul of a gal,  
She seemed to dream a moment of some future pal.

Here tonight to this old path familiar since long ago  
We are coming back to revive our youth glow.  
Husband and wife at dogs barking and running after  
Look at one another, convulsed with laughter.

Were our love in those green days let to disappear,  
How could we have our easy mind in this night sphere:  
We walk on the old path of familiarity permanent  
And embrace in our four arms the wide firmament...

English version by  
**THANH-THANH**

# Những Mẫu Chuyện Nhỏ Với Nhạc Sĩ Nhật Ngân

## Linh Phương

Tin anh Nhật Ngân đột ngột từ giã cõi đời vào ngày 21 tháng 1 năm 2012 trước Tết Nguyên Đán đã làm tôi xúc động và tiếc, vì đã lâu bận việc dạy nhạc tôi không có gọi thăm anh. Mỗi sơ giao của tình bằng hữu trong âm nhạc giữa tôi với anh Nhật Ngân ấy là lúc năm 1977, tôi thường đàn dương cầm trong quán nhạc Ngã Ba Ông Tạ, nằm trong một ngõ hẻm xuyên qua tu viện Mân Côi.

Quán nhạc này trước đây là một biệt thự có đàn dương cầm. Sau năm 1975, họ đã dùng sân trước cải biến thành quán cà-phê có tên gì đó, trải qua cuộc biến dẫu và sống nhiều năm tại hải ngoại, nay tôi đã không còn nhớ quán cà-phê này có tên gì! Chủ nhân quán nhạc này mua chuộc được cán bộ khu vực, ông chủ quán cho nhạc sĩ đến đàn mỗi đêm. Đây cũng là nơi thu hút nhiều khách đến để nghe nhạc mà nhớ lại thời xa xưa, để ngậm ngùi tiếc nuối, hay bàn chuyện ra đi vượt biển v.v...

Ngoài quán cà-phê mà tôi vừa kể trên, cũng vào thời gian ấy có một số quán nhạc “chui” như khu vực Đa-Kao, qua cầu Bông thì có một quán nhạc gần sát bờ sông do Nhạc sĩ Nguyễn Ánh 9 đàn; khu vực đường Trần Quang Khải xéo bên rạp ciné Văn Hoa thì có quán nhạc của Nhạc sĩ Từ Công Phụng và bà vợ Từ Dung điều hành; và bên đường Ngô Thời Nhiệm có một biệt thự

chắc là của một chủ nhân nào đó đã di tản, sân trước nay biến thành quán cà-phê do Nhạc sĩ Duy Khánh phụ trách. Tôi có cô em gái học tại Viện Quốc Gia Âm Nhạc Sài Gòn đường Nguyễn Du, cô ấy học về bộ môn vĩ cầm cũng có đến đàn tại đây. Vài năm sau đó thì có quán nhạc nhỏ do Vương Hương cùng chồng thường hòa tấu dương cầm và vĩ cầm những bản nhạc cổ điển.

Đại khái tại các quán nhạc này đã xảy ra nhiều chuyện tình lâm ly bi đát. Những chuyện thời sự ai ra đi, ai bị bắt, ai bị chìm tàu chết thân xác nuôi cá trên biển Đông thật là thê thảm. Tôi nghe những câu chuyện trên và chính mình kẹt giữa hai người bạn thân, không biết bên vực bên nào, bỏ bên nào về những chuyện rắc rối của họ; và phần này tôi sẽ viết ở một chương khác kéo đi lạc đề.

Thời gian tôi đàn ở quán nhạc này thường có Nhạc sĩ Lê Hoàng Long đến hòa tấu nhạc, và trong số những vị thường đến quán có Bác Nhạc sư Lê Thương, Ca trưởng Việt Chung, Nhạc sĩ Trúc Phương, Ca sĩ Duy Khánh, Nhạc sĩ Đỗ Lễ, Nhạc trưởng Không quân Vũ Văn Tuynh, Nhạc trưởng Thiên Quang, tay vĩ cầm xuất sắc Hoàng Yến, Nhạc sĩ Thăng Long tác giả bản nhạc “Quen Nhau Trên Đường Về”... Có một chiều kia, Nhạc sĩ Lê Hoàng Long đi đến quán, bên cạnh anh có một người bạn. Dừng xe đạp xong, anh vào quán nói: “Giới thiệu với Linh Phương đây là Nhạc sĩ Nhật Ngân.” Chúng tôi chào nhau xong,

anh ngồi im lặng ít nói và lắng nghe tôi đàn cùng hòa tấu với Lê Hoàng Long nhạc phẩm “Thiên Thai” của Văn Cao.



Nhạc sĩ Nhật Ngân

Anh lịch sự vỗ tay, cười khen ngợi một cách vừa phải. Sau đó, anh Nhật Ngân khảy guitar vài bản nhạc và hòa tấu với tôi bản nhạc ngoại quốc “*Dòng Sông Quê Cũ*.” Tiếng đàn của anh Nhật Ngân rất đầm thắm cũng như con người của anh có phong thái lịch sự, anh không “nở” hay khoe khoang “ta đây” như một vài nhạc sĩ khác. Sau nhiều lần trò chuyện với anh đã cho tôi có một nhận xét về tư cách của anh: Ai đứng trước thì tôi đứng sau, ai muốn hạng nhất thì tôi đứng nhì. Luôn luôn anh khiêm nhu, nhưng chừng chặc và trầm tĩnh.

Tôi quý trọng anh Nhật Ngân. Khi ra hải ngoại, thỉnh thoảng tôi có gọi hỏi thăm và chào anh. Thường thường thì mỗi năm vào Mừng 4 Tết Âm lịch tôi gọi chúc Tết anh và hỏi chuyện sinh hoạt văn nghệ bên Cali.

Từ năm 2005 tại thành phố Houston, Texas, khi tôi cộng tác với đài Radio 900 AM qua chương trình “*Tiếng Hát Trên Làn Sóng*” để thực hiện các chương trình âm nhạc có chủ đề giúp anh Văn Đình và Mai

Hoa. Đến năm 2009, để tạo một sắc thái mới trong chương trình ca hát, tôi đã sáng tạo một chủ đề mới “*Tác giả và Tác phẩm*” để đồng hương người Việt tại Houston nghe nhạc và cũng biết được những nhạc phẩm hay hay của các nhạc sĩ đã vắt tim óc sáng tác những ca khúc cho đời; họ rất đáng được vinh danh. Bởi vì thường thường khán giả chỉ nhớ tên ca sĩ hát mà không mấy ai biết nhạc sĩ nào đã sáng tác bài nhạc cho mình nghe, thật chẳng có gì là công bằng cả!

Nghệ sĩ có nợ với công chúng bằng nghề nghiệp của mình đem mật ngọt đến cho đời và đời cũng phải biết ơn họ như là chất xúc tác để nghệ sĩ tiếp tục sáng tạo thế giới âm thanh cung ứng bằng món ăn tinh thần.

Trong chương trình “*Tác giả và Tác phẩm*” kê trên, tôi thực hiện chủ đề này mỗi tháng một lần. Tôi đã tìm những nhạc phẩm do nhạc sĩ sáng tác, tôi tìm bài hát thích hợp với giọng ca của người nào, rồi tập dượt cho người sẽ ca trong chương trình “*Tiếng Hát Trên Làn Sóng*” được phát thanh vào chiều thứ Bảy. Tôi đệm đàn key board cho người hát trực tiếp không lip-sync, không thu âm trước. Trong một chương trình tôi đã giới thiệu “*Nhạc sĩ Nhật Ngân với Tác phẩm*,” từ Houston, Texas, Văn Đình gọi phone qua Cali phỏng vấn anh Nhật Ngân và phát thanh trực tiếp trên làn sóng Radio 900AM. Từ Cali, anh Nhật Ngân cho biết về những bản nhạc anh đã sáng tác vào thời gian nào v.v... Anh Nhật Ngân đã lắng nghe người hát bên Houston, dù cho âm thanh qua đường phone viễn liên không rõ ràng cho lắm. Tuy nhiên, anh Nhật Ngân đã khen và cảm ơn một cách thân tình, không khách sáo.

Thế rồi, tin anh Nhật Ngân mất trước ngày Mừng 4 Tết năm nay, tôi chưa kịp gọi chúc anh mọi năm như thường lệ. Tôi

không còn nghe tiếng cười của anh qua điện đàm và những lời nói chân phương, thân tình kể chuyện nhau nghe.

Giờ đây, thêm một người bạn nhạc đã ra đi, mỗi cảm xúc cô đơn càng thêm hơn. Đã có những nhạc sĩ tôi thương yêu, quý trọng nay họ đã ra đi không lời từ giã, khiến tim tôi đau nhức. Nỗi cô đơn ủa đến như những giọt lệ thủy tinh long lanh rớt trên phím đàn. Những hình ảnh của các nhạc sĩ, họ vừa là bạn, vừa là thầy, vừa là người anh, thầy thầy đều mang một dấu ấn sâu đậm đến trong tâm hồn, lúc đôi bàn tay tôi lướt trên phím dương cầm như lời nói thì thầm giã biệt. Một vị thầy có tâm hồn bác ái như cô Phạm Thị Lạc Nhân tại trường Quốc Gia Âm Nhạc Nguyễn Du Sài Gòn, một Hoàng Trọng ân cần, một Văn Phụng vui tươi không “kẻ cả,” một Việt Chung khoáng đạt, một Nguyễn Túc tuyệt vời nhân bản, một Nhật Bằng nhẹ nhàng thân thiết, một Nhật Trường nhẫn nại thiết tha, một Hiếu Anh thật giỏi về hòa âm sống âm thầm...

Và giờ đây: một Nhật Ngân khiêm tốn cũng vừa từ giã trần thế nhưng dòng nhạc của anh được người đời vẫn nhớ, vẫn hát say mê. Vì nhạc của anh dễ đi vào lòng đại



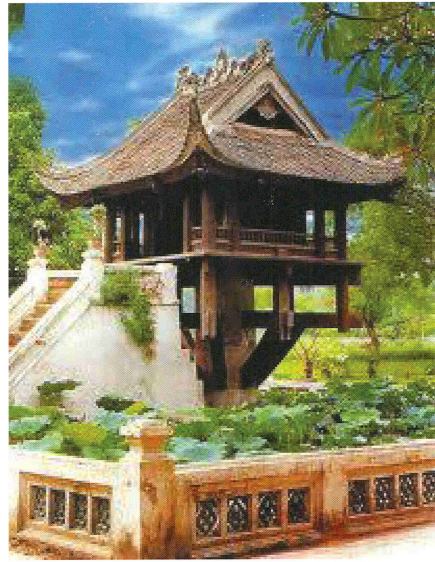
**Linh Phương**  
(Houston, Xuân Nhâm Thìn 2012)

chúng, dễ hát, dễ nhớ giai điệu. Thế hệ sau này cũng sẽ tiếp nối hát nhạc của anh. Khi mùa Xuân trở về những ca khúc quen thuộc vang vọng thanh âm của anh vẫn sẽ trôi lên, anh Nhật Ngân ạ!

## CÔNG-DÂN VIỆT-SỬ

### Tấn VŨ MINH

Tốt nghiệp Institut d'Études Politiques de Paris



Dân vi quý, Xã-tác thứ chi, Quân vi khinh  
民為貴，社稷次之，君為輕

Muốn xem nguyên bản, xin mở  
[www.vietnam.webtoday.se](http://www.vietnam.webtoday.se)

## CÔNG DÂN VIỆT SỬ

### Tấn Vũ Minh

Sách in màu  
440 trang giấy láng  
Không bán.

Quý vị muốn xem nguyên bản  
xin mở website  
<[www.vietnam.webtoday.se](http://www.vietnam.webtoday.se)>.  
Xin cảm tạ Sử gia Tấn Vũ Minh  
đã gửi tặng  
**Tam Cá Nguyệt San Cổ Thơ**



# MỘT VÌ SAO RƠI LINH PHƯƠNG

Vocal **LẶNG ĐỘNG** Ab Ab Ab

Một vì sao chiều sáng. Một vì sao chói  
Một vì sao đã tắt. Giờ vì sao đã

ngôi. Một vì sao đã đem niềm ấm áp trong mọi tâm hồn.  
rụng. Ngàn thanh âm vẫn còn niềm chất ngất cho lòng dịu dàng.

Nhớ mãi tiếng anh. Tiếng nói thiết tha lời thành tâm.  
(Vẫn nhớ quê) hương. Nét bút thiết tha từng lời ca.

Ước muốn quê hương được sớm Tự Do. Vẫn nhớ quê  
Ước ...

2. Bbm Eb Db Eb7 Ab

Ước muốn quê hương, Vượt hết cơn nhọc nhằn, một ngày thoát khỏi tối tăm.

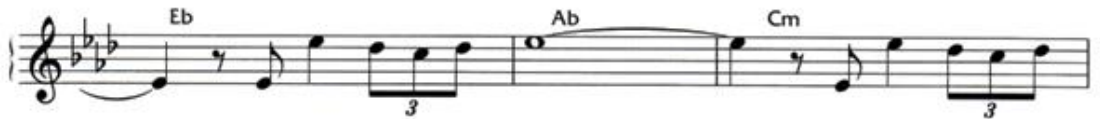
Ab Ab Ab Cm

Người nghệ sĩ đem hết. Niềm yêu thương hiến tặng.

Một Vì Sao Rơi P.2



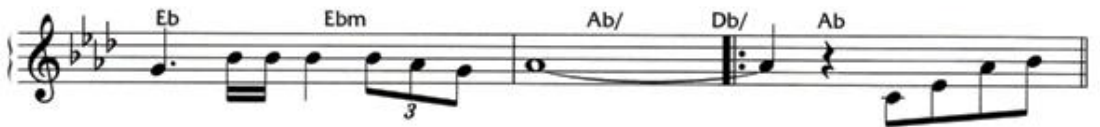
Trao hết cho mọi tha nhân, không xá chi danh lợi.



Dù biết ai còn ai nhớ. Dù biết sau này ai



hay ! Ai đâu - đâu còn nhắc tới, Có hát những bài nhạc



tình, hay quê hương, cũng thoả lòng thôi. Một vì sao đã



tắt. Ngày anh đi bất ngờ, anh em đây tiếc



RITARD.....

thương, người nghệ sĩ tài ba..... .... ba, Tiễn anh về nơi vĩnh cửu....

# CON ĐIỀU GIẤY

Phương-Duy Trương Duy Cường

1-

Bãi biển Santa Cruz về mùa Hè đông người nhận nhịp rất vui. Tùng đoàn du khách từ nhiều nơi xa đến tắm biển và vui chơi ngoài trời. Nơi bãi xe đỗ, người ta đọc những bảng số xe lạ của nhiều tiểu bang khác và nhiều xe RV. Các cậu thiếu niên được dịp đem những con điều giấy nhiều màu sắc sặc sỡ ra “biểu diễn” cho bạn bè xem tài làm điều và điều khiển điều của mình.

Trong lúc những thiếu phụ, thanh nữ, thiếu nữ khoe những bộ áo tắm “thời trang” mặc bó sát vào thân thể, vòng một, vòng hai, vòng ba rất dễ dàng đánh giá. Ngoài ra còn những bộ áo tắm hai mảnh, ít vải, nhiều da thịt sẵn chắt lồ lộ ra, bước tới bước lui trên bãi cát sau khi bơi từ dưới biển, lên bờ dạo chơi, tắm nắng làm cho mọi người thuộc phái nam, đang mang kính râm nằm tắm nắng, được dịp “tắm mắt” no nê và thoải mái. Những thanh, thiếu niên trượt trên sóng biển điều khiển những động tác nhanh nhẹn và đẹp mắt vượt các đợt sóng bạc đầu nhô lên trên làn nước biển trong xanh. Họ ngâm hàng giờ trong nước vẫn không thấy lạnh.

Ngồi trên bãi biển nhìn ra đại dương một màu xanh dịu mắt, Ngọc-Huyền nhớ lại mùa Hè năm 1991, tại bãi biển Santa Cruz, ba cậu bé họ Nguyễn mang tên Mỹ: Henry, mười bốn tuổi; John, mười hai tuổi; và Bill, mười tuổi vui vẻ cầm sợi dây buộc vào điều chạy dọc trên khu đất rộng lộng gió gần bờ biển.

Con điều của Henry bực nhiều gió vụt lên rất cao, Henry cứ nói thêm dây để điều bốc lên, lên mãi. Con điều của John cứ bay lên được chừng vài thước, lại tròn trành rồi đâm xuống đất. Con điều của cậu bé nhỏ tuổi nhất Bill, mặc dù cậu cố gắng chạy rất nhanh nhưng gió không đưa con điều của cậu bay lên được. Ba anh em chạy đến đồi cát, Bill đề nghị ngồi nghỉ để cậu nhờ anh Henry xem và chỉnh lại đuôi điều, dây... có gì trục trặc mà điều của Bill không bay lên được.

Xem kỹ con điều, Henry nói với em:

- Điều của you những dây buộc không đúng nên gió không bực nhiều vào trung tâm con điều, nên “yếu” không nâng điều lên được, để anh chỉnh lại giúp you. Hơn nữa, you phải biết giữ dây và điều khiển tùy lúc gió mạnh hay yếu, nói thêm dây hoặc thu dây lại vì dây của điều là “tay lái” quan trọng.

Bill nghe anh nói nhưng chẳng hiểu thêm được gì hơn trước. Cậu nói với anh:

- Anh Henry, you cứ sửa làm sao cho điều của Bill bay lên cao như điều của Henry, please! chứ you nói nhiều tiếng Việt mới, lạ, Bill chưa học, Bill không hiểu, OK?

Ba con điều của anh em nhà họ Nguyễn đang bay lượn trên trời cao. Ai nấy đều vui và nói cười rộn rã. Hít không khí biển trong lành vào buồng phổi, Bill nói những lời cảm ơn anh Henry.

2 -

Tháng Mười âm lịch trở về với những cơn mưa đầu mùa. Lá mùa Thu rụng đầy đường. Như thông lệ hàng năm, không biết khởi đầu từ vị tổ phụ nào trong gia tộc họ

Nguyễn của chúng tôi, hẹn nhau một ngày tất cả con cháu trong dòng họ tụ tập về nhà tự-đường để họp mặt cuối năm, mặc dù còn ba tháng nữa mới hết năm âm lịch.

Trong khu vườn bao quanh tự đường trồng hàng chục cây mai. Mùa Xuân sẽ cho những bông mai màu vàng rực rỡ. Mùa Thu lá mai không rụng như những loại cây khác, nên con cháu hiện diện mỗi người chọn một cây mà dùng tay tuốt hết lá. Nhựa sẽ không phải nuôi lá nữa nên dồn cho nụ, cho nhiều hoa khi mùa Xuân đến. Ngày đầu năm, cây mai vàng nào trổ nhiều hoa thì gia đình người chăm sóc cây hoa mai đó xem như phát tài lộc.

Sau năm 1975, lệ đó vẫn duy trì tại tộc họ của tôi. Riêng những gia đình cùng tông tộc với chúng tôi đang định cư tại Hoa Kỳ, cũng hẹn với nhau hàng năm về họp mặt tại nhà đại diện trưởng tộc tại hải ngoại.

Chúng tôi không tìm mua được loại mai vàng để trồng như bên Việt-Nam nên thay thế bằng những cây mai Nhật ra hoa năm cánh màu đỏ. Loại mai hoa đỏ nay tên là Red Japonica (Chaenomeles) tên thường gọi ở Mỹ là Red Flowering Quince. Cây ra hoa trong những ngày giữa mùa Đông đến đầu mùa Xuân tương đương cuối tháng mười một âm lịch đến những tháng Giêng và tháng Hai đầu xuân âm lịch. Hoa năm cánh như hoa mai vàng bên Việt-Nam, chỉ khác là màu đỏ sậm. Có người lầm hoa này với hoa đào vì đào có màu đỏ hồng hồng nhạt hơn.

Chúng tôi cũng bắt chước lệ cũ khi ở bên nước nhà, nên hàng năm cũng có ngày sum họp để trải lá. Tô chức ăn uống vui chơi với những bà con cùng tộc họ xa quê hương. Những người trong đại gia đình kể lại những chuyện vui buồn trong năm vừa qua và những ước mơ trong năm tới.

Năm nào các người trong gia đình cũng về tụ họp đông đủ. Năm nay tự nhiên thấy thiếu vắng mấy người trẻ. Những người hiện diện đều man mác buồn và nhớ lại những chuỗi ngày đông đủ xưa cũ.

### 3 -

Henry Nguyen là người cuối cùng bước ra khỏi chiếc máy bay quân sự C-130. Chàng Y-sĩ Đại Úy, người Mỹ gốc Việt phục vụ trong USMC, binh chủng Thủy quân lục chiến Hoa Kỳ. Chàng tốt nghiệp Bác-sĩ Y khoa cũng gần mười năm rồi. Những năm trước đây, vì đơn vị trú đóng trên lãnh thổ Hoa Kỳ, nên năm nào chàng cũng xin nghỉ phép vào những ngày thấy cần thiết để về sum họp với đại gia đình. Năm nay có lệnh tăng thêm quân cho chiến trường Iraq, nên đơn vị chàng được đưa sang trú đóng ở miền nam Iraq.

*“Kính thưa Ba Mẹ và bà con thân mến,*

*Con viết thư này từ chiến trường Iraq trong một đêm con nhớ nhà không thể nào ngủ được.*

*Con đang làm nhiệm vụ y sĩ trưởng của một quân y viện tại đây. Công việc rất bận rộn suốt ngày đêm. Mặc dầu không cận kề vùng chiến sự khốc liệt, nhưng lúc nào mọi người cũng sẵn sàng tự vệ vì quân khủng bố vẫn thường phảo kích và ôm bom tự sát tấn công. Thương, bệnh binh cũng nhiều. Hàng ngày trực thăng chở về tới tấp, con phải làm việc ngày đêm.*

*Con mới được ân thưởng thêm nhiều huy chương trong đó có Commendation Medal. Con rất vui và hãnh diện đã phục vụ quốc gia đã đón nhận nhiều người tỵ nạn Việt-Nam chúng ta.*

*Cho con xin phép gia đình vắng mặt ngày sum họp lần này. Tết âm lịch đơn vị của con sẽ hoán chuyển với các đơn vị khác và con hy vọng sẽ được về phép như thường lệ. Một tin vui của con: vài ngày nữa con sẽ*

*được gắn cấp bậc mới: “Y-sĩ Thiếu-Tá”.  
Kính tin Ba Mẹ và bà con mừng và không  
quên cầu nguyện cho con làm trọn nhiệm  
vụ của một quân nhân, một y-sĩ và một  
công dân Hoa Kỳ gốc Việt!*

*Kính chúc đại gia đình sum họp an  
lành và vui vẻ.*

*Con,  
Henry”*

Người thứ hai, John đang là sinh viên theo học tại trường M.I.T ở tiểu bang Massachusetts bên miền Đông quá xa và đang bận học hành nên không về sum họp được.

E-mail của John:

*“Kính thưa Ba Mẹ và toàn thể Bà Con,  
Vì bài vở rất nhiều trong năm học cuối  
con sắp thi tốt nghiệp, con không thể về  
đoàn tụ với đại gia đình chúng ta trong dịp  
sum họp định kỳ cuối năm nay được.*

*Con thành thật xin lỗi và chúc tất cả  
mọi người trong đại gia đình đều an khang  
vui vẻ.*

*John.”*

Người thứ ba là Bill, Kỹ sư, mới được công ty điện tử tại Seattle cử đi giao dịch buôn bán bên Đài-Loan cũng không về đúng ngày được.

*“Kính thưa Ba Mẹ,*

*Công việc công ty giao cho con tại Đài  
Loan con chưa làm xong nên kỳ này con xin  
Ba Mẹ cho con tạm vắng mặt. Con kính gửi  
lời về hầu thăm Ba Mẹ và bà con. Có chút  
quà đặc sản con gửi về kính biểu Ba Mẹ và  
bà con: Những hộp trà thượng hạng chính  
gốc Đài Loan danh trà.”*

*Bill”*

Người thứ tư là một cháu gái hai mươi bốn tuổi, Ngọc Huyền, tốt nghiệp đại học hơn hai năm rồi, đang có công việc làm ổn định. Không hiểu cô nghĩ thế nào đã xin

phép gia đình, từ đầu năm, sống riêng rẽ tại một thành phố lạ ở một tiểu bang miền nam Hoa Kỳ. Đại gia đình không liên lạc được nên không rõ cô có về sum họp được lần này không.

#### 4 –

Lần này tuy không đông đủ bà con nhưng công việc vẫn diễn tiến như thông lệ. Mỗi gia trưởng trình bày những buồn vui trong gia đình mình trong năm vừa qua. Giới thiệu những dâu rể mới, con cháu sinh thêm. Những tràng pháo tay chúc mừng không dứt. Lần lượt, gia trưởng này đến gia trưởng khác đứng lên phát biểu.

Tiếp theo tất cả bà con tập trung tại khu vườn, mỗi người chọn một cây mai đỏ để tuốt hết lá như mọi năm vẫn thường làm. Trẻ con chạy đến chạy lui, vui đùa thỏa thích. Chúng có dịp “khoe” vài ba câu tiếng Việt với những người anh chị em họ cùng trang lứa. Cô, cậu nào nói thạo tiếng Việt, ít chen tiếng Mỹ thì được bà con khuyến khích, khen ngợi.

Có tiếng xe hơi đỗ trước cửa nhà, mọi người dừng tay lại, đoán thử ai là người đang hồi hả bậm những hồi chuông reng... reng như thúc giục mở cửa vào nhà. Cửa mở ra, Ngọc Huyền chạy vào nhà, chào hỏi và ôm mọi người thân mật. Cô trông vui vẻ nhưng mắt tràn đầy lệ.

Không chờ ai kịp hỏi han, nàng nói ngay:

- Thưa bà con, lâu nay cháu nghĩ đại gia đình theo tập tục Á Đông của chúng ta đã làm cản trở những tự do mà cháu đang sống tại xứ sở tự do văn minh này mong ước và mơ mộng. Sau một thời gian sống xa gia đình cháu mới thấy những điều cháu nghĩ là chưa đúng sự thật.

Giống như một con điều giấy, điều không bay cao được nếu không có sợi dây buộc vào. Và sợi dây đó phải có người nắm giữ. Điều

giấy không có dây, không khí không nâng điều bay được nếu không có sợi dây giữ lại. Tuy điều có dây chỉ bay trong khoảng không gian giới hạn mà dây có thể vươn tới, nhưng mới thật sự là điều bay.

Người con, nhất là con gái, khi sống trong gia đình thường suy nghĩ đang bị những hạn chế mà các bậc phụ huynh đi trước có kinh nghiệm truyền lại, là ràng buộc, trói những tự do của tuổi trẻ. Nhưng khi ra sống tự do ngoài gia đình sẽ thấy rõ mình có nhiều mất mát không biết trước được. Tập tục cổ truyền Việt Nam ta giữ cho con cháu sống một lối sống đạo đức, chung thủy, danh dự gia đình trên hết những đam mê thấp hèn của những kẻ chạy theo dục vọng, thú tính thường tình... như sợi dây buộc vào con điều giấy.

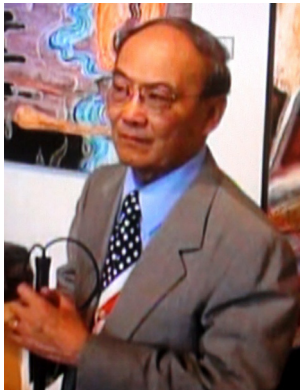
**Tình nghĩa vợ chồng, người này là con điều giấy, người phối ngẫu là sợi dây.**

**Người lính là con điều, Tổ quốc là sợi dây.**

**Xã hội là con điều, luật pháp là sợi dây.**

**Tu sĩ là con điều, Thượng Đế là sợi dây vô hình...**

Con điều giấy khi đã buông dây, nó có thể bay xa một đoạn đường tùy theo sức gió rồi phải rơi xuống một nơi nào đó khi sức nâng hết. Cháu đã suy nghĩ nhiều trong thời gian



xa nhà và hôm nay cháu quyết định trở về với đại gia đình để thành một con điều giấy có dây buộc do đại gia đình giữ lấy.

**Phuong-Duy Trương Duy Cường**  
San Jose, California

*Tưởng nhớ Nhà Thơ*  
**HOÀNG TRÙNG DƯƠNG**  
**(1949-2008)**

*Nhà thơ Hoàng Trùng Dương từ giả cõi đời vào mùa xuân 2008. Mùa xuân này vừa đúng 4 năm. Xuân 2004, nhà thơ viết bài XUÂN LẠNH tặng hiền thê.*

## **XUÂN LẠNH**

Mùa xuân này em về quê thăm Mẹ  
Bên kia bờ nắng ấm Thái Bình Dương  
Để một mình anh phòng không quạnh quẽ  
Đêm nằm ôm gối chiếc suốt canh trường

Nhà vắng em, anh đi về lặng lẽ  
Bữa cơm chiều bếp lạnh tựa mùa đông  
Vắng tiếng cười và những lời tỏ thề  
Một tháng dài hơn thế kỷ chờ mong

Một tháng trời dừng ở lâu em nhé  
Anh nơi đây vẫn nhẩm đếm từng ngày  
Tuyệt đã tan, chim mùa xuân đương hót  
Đón em về với tình khúc mê say

## **HOÀNG TRÙNG DƯƠNG**

# NGÀY TÔI ĐI

## Diệm Trần

Hôm ấy là thứ ba trong một buổi trưa; tôi nằm trên giường đọc sách, rồi có lúc ngủ quên. Khi tôi tỉnh dậy thì nghe Mẹ bảo anh tôi ra trình thám xem sao con đường Nguyễn Thiện Thuật nhiều người qua lại thế, trong khi đang giới nghiêm. Mẹ thấy thiên hạ đang tất tả, tay mang ba lô, tay bồng tay bế, phần đông cùng đi về một hướng, Hình như hôm đó giới nghiêm hai mươi bốn trên hai mươi bốn.

Cả tháng rồi, tôi chẳng nhớ rõ, cuộc sống hằng ngày và đời học trò của tôi và các bạn bè đã bị gián đoạn vì giới nghiêm hoặc không giới nghiêm thì có lúc trường cũng đóng cửa, mà không đóng cửa thì có thể cũng không có thầy cô. Bữa nào đưa nào vào trường thì đưa đấy biết thêm ai đã không còn ở lại và thông báo cho các bạn khác. Tụi tôi vào trường chắc đâu phải là để nghe giảng mà để gặp gỡ và an ủi lẫn nhau. Thầy cô và bạn bè tôi có nhiều người đã chảy nước mắt trong thời tang thương khi đất nước nghiêng ngửa và đất đai cứ tiếp tục mất dần, từng mảnh từng mảnh. Thầy tôi khóc vì thầy đã dành dụm tài sản cho tương lai vợ con, mà bây giờ hóa ra bão đến và tài sản sẽ chẳng còn gì. Thầy khuyên tụi tôi – thật ra tôi không biết thầy có tâm hồn bình thản để khuyên không hay có thể thầy chỉ cần tâm sự, dù chỉ là tâm sự với lũ học trò nhỏ bé – nên hưởng khi còn cơ hội, chứ như thầy thì tiếc nuối lắm, thầy sẽ ngậm đắng nuốt cay trong suốt cuộc đời không biết đến tương lai của thầy và gia đình thầy.

Cô tôi khóc khi nghe tin một tỉnh lại mới bị mất. Cô ơi, em ước chi em đã đến ôm chặt cô và khóc với cô. Con bạn tôi khóc vì anh nó bị tật, sẽ đi trước; nó sợ bị bỏ lại một mình

Tôi, tuy đã sắp đến tuổi vào đại học, còn ngây thơ lắm. Tôi hoàn toàn lệ thuộc bố mẹ tôi, đâu nghĩ gì đến việc đi hải ngoại. Thế mà tôi lại đi. Anh tôi về bảo Mẹ ơi, thiên hạ đang đổ xô ra bến sông Sài Gòn để lên tàu đấy. Mẹ nói thế thì mình phải đi. Mẹ tôi đã chuẩn bị may cho mỗi đứa con một bao vải mà Mẹ gọi là ba lô, khoảng bằng một cái “large duffle bag”, và bảo tụi tôi bỏ quần áo và bất cứ gì muốn đem theo vào đó. Cái ba lô của tôi có quần áo, có quyển nhật ký, có vài tấm ảnh, có lưu bút, vv... đã phải theo tôi đi vài chỗ rồi, chẳng nhớ những chỗ nào mẹ tôi đã chỉ định, và rồi rốt cục lại trở về với tôi trong căn nhà khu phố Nguyễn Thiện Thuật. Mẹ bảo mình sẽ qua nhà bạn của bố mẹ mà chúng tôi gọi bằng bác trên đường Phan Thanh Giản. Chắc đi bộ đến nhà bác thì chỉ khoảng 10 phút thôi, nhưng tụi gì tôi đi bộ, tôi có cái xe đạp mà. Đây là ý định của tôi, nhưng lại không phải ý trời. Chẳng em trai tôi lấy xe đạp tôi đi rồi. Chẳng còn gì khác nữa, thôi tôi phải đi bộ vậy. Nhưng tôi có muốn phải xách theo một bao bố trong 10 phút đi không? Thôi, tôi tự nhủ, tôi sẽ lại phải xách nó về như những lần trước vậy thôi. Tôi để bao bố lại, trong đó tất cả nỗi niềm yêu đương, lo sợ, ước vọng, mộng mơ của tuổi mười tám đã được trải trên những trang giấy của quyển nhật ký. Rồi tôi không về và không bao giờ thấy lại quyển nhật ký; quyển nhật ký và một phần con tim tôi ở lại và bị tròn vùi trong tiềm thức.

Bác có xe hơi. Gia đình bác và gia đình tôi vào xe đi ra bến sông. Ai có xe gắn máy

thì miễn vào xe hơi vì chật lắm. Tôi chẳng có một ý thức gì là mình đang đi đâu. Tôi chẳng biết tại sao tôi khờ thế. Bố mẹ tôi nói đi đâu thì tôi đi theo, không hỏi han, không sợ hãi. Chúng tôi đến bến, theo thiên hạ lên một tàu nhỏ, gia đình bác và gia đình tôi. Chúng tôi đi không phòng bị nên không có đồ ăn, thức uống, hay quần áo để thay. Chắc bác cũng vậy nên bác không quyết tâm rời bỏ nhà cửa. Cho nên khi có người phát biểu là tàu không đi được vì không có người lái, bác đem gia đình bác quay về – một quyết định đã ray rứt bác sau đây.

Sau này nghe kể lại thì khi bác rời tàu quay trở lại, chiếc xe hơi và các chiếc xe gắn máy đã không còn. Bố mẹ tôi nhất tâm đi, nên khi rời tàu thì theo một số đông lên một chiếc xà lan. Sau này tôi hỏi mẹ tôi có biết sẽ đi đâu không thì Mẹ nói không biết, nhưng nhất định không ở lại. Mẹ đã ném mùi Cộng Sản khi bố mẹ còn ở ngoài Bắc. Sao thiên hạ nhiều người giỏi thế, họ đem theo chăn mền, sữa, mì gói, ... nhìn mà thèm. Họ trải chăn chiếu ra để “declare territories” và la lối nếu tôi lỡ đạp lên “phần đất” của họ. Oái oăm thế. Cùng là một nhóm đi tỵ nạn mà. Nhưng thôi tôi cũng chỉ là một cô bé, gần như một đứa con nít; tôi có dám nói gì đâu. Tôi đi rón rén, đói khát ráng chịu, thiếu sót vệ sinh. Xà lan bắt đầu đưa chúng tôi rời Sài Gòn, thành phố duy nhất tôi biết, nơi sủng đạ nỏ đã quen tai.

Bây giờ tôi mới buồn, mới sợ, mới lo, nhưng những cái lo buồn của tôi có lẽ quá

nhỏ nhặt đối với thời cơ đất nước. Cái lo buồn của tôi là tôi không muốn rời bỏ con bạn thân nhất của tôi và tôi không muốn ai đọc quyển nhật ký. Lòng tôi quặn lại khi nghĩ đến con nhỏ bạn. Chúng tôi thân nhau đến độ tôi gọi mẹ nó là Má. Lâu lâu chúng tôi nũng nịu hôn giậm nhau rồi lại thân nhau hơn trước. Má gọi tôi là con dâu. Rồi tôi đỏ mặt khi nghĩ đến việc một người lạ đọc được tâm tư tôi qua những dòng nhật ký. Tôi cảm thấy hổ thẹn tuy chẳng có gì mà phải hổ thẹn. Trời ơi tại sao tôi lại để ba lơ lại. Tôi thăm trách thằng em, nhưng chuyện đã rồi. Tôi muốn trở lại thành phố. Tôi muốn gặp lại con nhỏ bạn. Tôi muốn cảm khư khư quyển nhật ký. Tôi thà đốt nó đi thay vì để người khác đọc.



Nhưng tôi được may mắn là ý trời không như ý tôi. Lúc đó tôi chẳng biết con nhỏ bạn đã bỏ đi trước tôi rồi. Tôi cũng chẳng biết ba mươi bảy năm sau, khi tóc tôi đã bạc, khi đời tôi đã trải qua quá nửa thế kỷ, thì chuyện có ai đọc được nhật ký của mình quả là một chuyện tâm phào.

Chiếc xà lan lênhên đưa tôi rời xa thành phố đầu tiên của tôi. Những diễn tiến sau đó đã đưa đẩy tôi đến đất nước thứ hai, nơi tôi tìm được niềm tin, lòng vui sống, hạnh phúc, người yêu, bạn bè, và trong đó có cả con bạn thân ngày xưa nữa.

**Diễm Trần**

Virginia, January 2012



# TÌNH TỰ TRÊN VẬT ÁO DÀI

## TRƯỜNG THY

Khi nhìn người thiếu nữ Việt Nam trong bộ áo dài, hầu như ai cũng cảm nhận đó là một trang phục thật độc đáo, có sức hấp dẫn kỳ diệu, kêu gọi mà không phô bày (sexy without exposure).

Thực ra đến nay chưa có sự khẳng định tuyệt đối về cái mốc thời gian của sự xuất hiện chiếc áo dài. Trước kia chiếc áo dài may bằng gấm vóc, lụa là dành cho giới thượng lưu quý tộc và sau này áo dài xuất hiện trong giới bình dân. Thuở ban đầu chính là áo “Tứ Thân” (Bốn miếng vải khác màu may lại với nhau và thắt vạt ở phía trước, phần trên ngực để hở cốt để lộ chiếc yếm).

Áo dài “Tứ Thân” bằng lụa tơ tằm là trang phục gắn liền với đời người con gái, thường chỉ được mặc trong các dịp lễ hội, đình đám, có lẽ vì thế nên không cần đòi kiểu như sau này, do đó đã có một lịch sử lâu dài.

Từ ngàn xưa chiếc áo dài Việt Nam mang dân tộc tính, chiếc áo thường là do bốn mảnh vải màu đậm, nhạt khác nhau may thành áo với tên gọi Áo Tứ Thân. Xin mở đầu ngoặc ở đây để tản mạn đôi chút về danh xưng này. Phải chăng vì tấm áo này người phụ nữ Việt Nam khoác lên mình quanh năm suốt tháng ý nói trải qua bốn mùa thời tiết: Xuân, Hạ, Thu, Đông. Ngoài ra như nhắc nhở đến Tứ Đức của người con gái: Công, Dung, Ngôn, Hạnh. Áo có hai vạt đè nhau ở phía trước, thắt chéo nhau, nút buộc ấy mang dấu chỉ tinh thần “thắt lưng buộc bụng” do nếp sống xã hội đã hun

đúc người dân từ thuở nhỏ biết căn cơ tận tiện, không hoang phí, có khi còn phải nhẫn nại, để lo cho người khác.

*Em là cô gái Phụng Thiên*

*Bán rau mua bút mua nghiên cho chồng.*

hoặc:

*Chưa chồng nón thúng quai thao*

*Chông rồi nón rách quai nào thì quai*

đôi với cha mẹ, người con luôn biết ơn báo hiếu công lao sinh thành, dưỡng dục:

*Đói lòng ăn trái ổi non*

*Để cơm nuôi mẹ cho tròn nghĩa xưa*

Là người phụ nữ Việt Nam, đức hy sinh dành dùm để lo cho người khác không chỉ ở những người con đối với cha mẹ, mà ngay trước đó các bà mẹ cũng đã một lòng vì chồng vì con nên có người như nhà thơ Phương Triều cũng đã gọi lại cho ta tâm tình ấy của người mẹ:

*Mẹ già lặn lội bờ ao*

*kiếm được đồng nào để lại cho con*

*mẹ già còm cõi hao mòn*

*một đồng nhẫn nhịn cho con đủ đầy.*

Nút buộc thắt vạt ấy còn mang ý nghĩa hướng nội, tình cảm và sự hy sinh luôn tiềm tàng trong lòng, hơn nữa còn là biểu tượng nhắc nhở người phụ nữ biết bao ràng buộc, gấn bó và khép kín, đặc biệt là trong xã hội nặng về luân lý và bổn phận.

Từ lâu lắm rồi dân tộc Việt sống trong sự khép kín của nền văn hóa Á Đông cho đến cuối thế kỷ 19 ảnh hưởng văn học và văn hóa Âu Tây, nhất là của Pháp tràn vào nước ta tạo nên phong trào Âu Hóa ngày

một mảnh. Vào thập niên 1930, mọi người sống trong thời điểm đó hẳn đã nhìn tận tường sự biến chuyển của xã hội; về phương diện văn học, điển hình là sự xuất hiện của Tự Lực Văn Đoàn với Hai Tờ Báo Phong Hóa và Ngày Nay, chủ trương dùng báo chí như một phương tiện hướng dẫn quần chúng thay đổi nếp sống cổ hữu để tiếp nhận những văn minh tiên bộ trong thời đại mới; về văn chương, phong trào Thơ Mới cổ vũ loại bỏ luật lệ gò bó của lối thơ cũ để phát triển sự tự do thoải mái trong diễn đạt tư tưởng và tình cảm con người.

Năm 1934 báo Phong Hóa đã dành riêng một mục cải cách y phục phụ nữ do họa sỹ Nguyễn Cát Tường phụ trách. Từ đó phong trào cải cách trang phục phụ nữ được phát triển học hưởng ứng nhiệt liệt và cũng từ đó chiếc áo dài phụ nữ thướt tha tung bay trong gió. Cuộc sống của người dân Việt, không riêng gì phái đẹp, mà hầu như mọi người đều thấy tươi đẹp hẳn lên, ý tình đậm đà thêm và đời cũng nhiều ngọt ngào hơn bao giờ hết. Áo dài lên ngôi gây bao cảm hứng chơi vơi cho thi nhân, văn sỹ, và nhiếp ảnh gia.

Không biết có liên hệ gì và từ thuở nào mà **áo dài, mùa thu, và tình yêu** lại như có gì ràng buộc, gắn bó với nhau như hình với bóng. Thường thì khi nhìn tà áo dài người ta hay nghĩ và nói về thời trang, mỗi khi thu về những ý niệm chia ly, giã từ, và tan tác như lá thu bay, về tình yêu cũng thường mang đến cho người, cho tâm hồn thi nhân những ý tứ thực trong mơ và mơ trong thực:

*Tình yêu đến tình yêu đi ai biết*

*Trong gặp gỡ đã có mầm ly biệt*

(Xuân Diệu)

hoặc như Hồ Dzếnh với những mâu thuẫn nội tại

*Em cứ hẹn nhưng em đừng đến nhé*

và:

- *Đời hết vui khi đã vẹn câu thề*

- *Tình chỉ đẹp những khi còn dang dở*

(Hồ Dzếnh)

Rồi một Nguyễn Sa ta lại thấy tình yêu được “phục sức” trong màu áo băng khuâng dưới trời thu. Ở đây mùa thu, tà áo và tình yêu đã nhập vào nhau qua những vần thiết tha tình tự của nhà thơ

- *Áo nàng vàng tôi về thăm hoa cúc*

- *Áo nàng xanh tôi mếm lá sân trường.*

Cái gì nhìn đẹp mắt dù là cảnh vật hay dáng vẻ, người đời vẫn thường nói “nên thơ”. Từ đó, từ xa xưa ấy tà áo đã nghiêm nhiên trở thành trang thơ lưu dấu tình yêu:

- *Người về ta chẳng cho về*

- *Ta núm vạt áo ta để câu thơ*

Vạt áo dài phụ nữ quả đã có một hấp lực, mời gọi tuyệt vời vì trên đó như uơm thắm tình thơ. Thế rồi theo thời gian khi chiếc áo dài được cách tân bởi sáng tạo của nhà vẽ kiêu Cát Tường đã vượt ra khỏi quan niệm gò bó xa xưa để đạt tới cái đẹp mời gọi rất ư tình tự. Nói đến áo dài, cái đẹp như đã lọc qua lăng kính của các thi nhân với màu áo lụa; hồn thơ Nguyễn Sa đã bị thôi mien trên tà áo ấy để cho ta những dòng mượt mà trong thi phẩm “ÁO LỤA HÀ ĐÔNG”. Nếu Nguyễn Sa đi giữa Sài Thành mà:

- *Nắng Sài Gòn anh đi mà chợt mát*

- *bởi vì em mặc áo lụa Hà Đông*

thì không hẳn là ở những ngày này của Nguyễn Sa mà trước đó một Bằng Bá Lân cũng đã từng ngắt ngây trong bài ÁO LỤA đến độ:

- *Ngừng viết nhìn lên mắt rạn ngời*

- *Lắng nghe nhè nhẹ bước chân ai*

- *Đôi tà áo lụa bay trong nắng*
- *Tha thướt mình tơ lướt cửa ngoài*  
để rồi:
- *Ta nhớ chiều kia dưới nắng trắng*
- *Cúi nâng tà áo nhẹ tay cầm*
- *Mơ màng ngỡ nắm tơ trắng biếc*
- *Áo lụa ngời trăng đẹp mỹ nhân*

Và hôm nay, thời gian như mới đầu đây, nhà thơ Vô Tình cũng không ngoại lệ, không thoát khỏi cái kiếp đam mê ấy:

- *Gió thu tà áo tung bay*
- *Mùi hương thoảng nhẹ nghe say tâm hồn.*

Nếu áo dài TỬ THÂN của thời xa xưa ấy gói ghém những ân tình trong nút thắt vạt thì áo dài tân thời của ngày hôm nay mang nét tổng thể của thời gian. Cuộc sống đời thường của mỗi con người là một chuỗi thời gian gồm quá khứ, hiện tại và tương lai; khi người con gái mặc bộ áo dài bước đi trong nắng, trong gió, vạt áo trước bay về phía tương lai và đôi chân đang ở thì hiện tại thì vạt áo sau đã trôi vào quá khứ, tà áo dài Việt nam quả đã ẩn chứa một triết lý nhân sinh vừa sâu sắc vừa trữ tình.

Có thể nói vào khoảng từ giữa thập niên 1930, cuộc sống xã hội đổi mới, tư tưởng đổi mới, tình cảm và những nhu cầu vật chất cũng như tinh thần đều biến chuyển. Từ đó trong âm nhạc cũng như thơ văn người ta thấy tình yêu, mùa thu và tà áo dài thường quyến luyến, quấn quýt bên nhau bởi vẻ đẹp quyến rũ của mùa thu là nguồn cảm hứng, gợi buồn trong trái tim đơn của chủ thể đang thai nghén một tình yêu phóng mình đi tìm đối tượng và nếu như đối tượng ấy lại xuất hiện trong bộ áo dài, làm sao không nhớ tới lời ca của nhạc sỹ Đoàn Chuẩn mà thầm hát lên “*với bao tà áo xanh đây mùa thu...*”. Trong những gợi cảm làm cho say đắm hồn người nhất là với những tâm hồn nghệ sỹ đường như mùa

thu, nhất là những mùa thu Hà Nội ngày xa xưa, trong khung cảnh ấy với những tà áo tím đã ru mềm cánh nhạc của Đoàn Chuẩn trong CHUYỀN BẾN “*Chiều nào áo tím nhiều quá, lòng thấy rộn ràng nhớ người*”. Mùa thu, tà áo và tình yêu đã cùng hòa tấu trong câu ca đầy tràn cảm xúc và ý tình. Vạt áo dài trong gió tung bay là những đường nét, là dáng vẻ đầy sinh động. Với nhạc sỹ Hoàng Dương, khi HUỐNG VỀ HÀ NỘI, hình ảnh gợi nhớ vẫn là “*Áo mẫu tung gió chơi vui...*”.

Với Huy Cận thì:

- *Nắng thơ dệt sáng trên tà áo*
- *Lá nhỏ mừng vui phát cửa ngoài*  
(Áo Trắng)

Ước mơ của Nguyễn Bính thật lãng mạn đến độ:

- *Hồn anh như bông cỏ may*
- *Một chiều cả gió bám đầy áo em*  
(Bông Cỏ May)

Với cái nhìn huyền ảo của nhà thơ Nghiêu Minh vạt áo dài lằng lằng, bành bành như nổi nhớ

- *Dấu thu kinh tỵ còn mê*
- *Em mang tà áo bốn bề là trắng*  
(Thu Vô Lượng)

Và rồi tà áo thướt tha bay lạc cả vào hồn thơ mơ màng của Nguyễn Sa - Áo trắng hay làn mây bay.

- *Có phải em mang trên áo bay*
- *Hai phần gió thổi một phần mây*
- *Hay là em gói mây trong áo*
- *Rồi thở cho làn áo trắng bay*

Thế rồi cũng tà áo ấy gói ghém cả một mùa tâm sự, cả một thiên ân tình mà nhạc sỹ Phạm Đình Chương trong MỘNG DƯỚI HOA đã cảm nhận sâu xa tình tự uơng trên vạt áo ấy: “*Áo bay mở, khép nghìn tâm sự...*”

Chiếc áo dài hôm nay đã phản ánh tinh thần giải phóng phụ nữ trong quan niệm

thời trang, đưa vẻ đẹp của người con gái lên đỉnh cao về cả dáng vẻ lẫn tâm hồn. Chiếc áo tân thời tạo cho phụ nữ kéo dài sự trẻ trung, người con gái mặc áo dài, đi mà như bay, đứng mà như lượn, nhất là trong dáng vẻ thướt tha, khêu gợi mà kín đáo ấy lại điểm thêm vành nón lá nghiêng che mái tóc xõa ngang vai hẳn là đã có biết bao chàng trai trông cây si nơi các công trường nữ sinh Trung Học.

Trước sự cải tiến của thời trang dường như Sài Gòn đã có thời gian đến hai chục năm vạt áo dài được kéo lên lơ lửng, lưng chừng nửa kín nửa hở, buông lơi một chút mơ hồ của hờ hênh, trẻ trung trong nhịp tung tăng của cặp giò, gợi nét mênh mang, chìm nổi của lưng chừng gió, lưng chừng mây, của mung lung mời gọi v.v. Phải chăng đó cũng là hình ảnh vương vít trong vần thơ Luân Hoán:

- *Mười sáu tuổi em tập làm thiếu nữ*
- *Vai tóc thè áo lụa trắng bay bay*
- *Quai nón đỏ ngậm hờ vành môi ướt*
- *Vuông khăn thêu kín đáo xếp trong tay...*

Trên một khía cạnh nào đó, áo dài không chỉ đẹp, chỉ duyên dáng, trẻ trung khi tung bay trong gió trong nắng mà là đẹp trong cả bốn mùa, thậm chí còn vời vợi, đầy tình trọn ý trong cả màn mưa rơi. Ta đã chẳng từng nghe tình yêu được thêu dệt tuyệt vời cảm xúc trong ý nhạc lời ca qua bản tình ca EM ĐẾN THĂM ANH MỘT CHIỀU MƯA. “Em đến thăm anh người em gái, tà áo hương nồng...”

Rồi nữa, mới đầu đây, nhà thơ Hư Vô trong LÁ ĐÊM cũng thiết tha niềm ấy:

- *Lần đầu tôi gọi tên em*
- *Thì thăm như chiếc lá đêm trở mình*
- *Vườn khuya mưa đổ tội tình*
- *Áo em ướt một góc hình hài tôi*

Chỉ trong câu cuối của đoạn thơ này đã cho ta thấy vạt áo em đó, chiếc nôi của tình yêu anh.

Trong thơ Hoàng Anh Tuấn viết VỀ CHÂN TRỜI TÍM, tà áo miền Trung gợi nhớ vô vàn về những dấu tình bên bờ nước:

- *Áo em lụa trắng sông Hương*
- *Qua đò Thừa Phủ nhớ thương dạt dào*

Áo dài Việt Nam quả không ngừng bay và không chỉ bay tung trong nắng trong gió mà la đà khắp đó đây, trong văn trong nhạc và nhất là trong thơ, đâu đâu cũng thấy áo bay theo tình, bay trong mơ, trong ước vọng, trong ngân ngơ người...Kim Tuấn là một điển hình:

- *Em về tà áo lụa*
- *Bay ngập ngừng trong anh*

Còn Nguyên Sa ta nghe cả một vùng tưởng tượng:

- *Guốc cao, gót nhỏ, mây vào gót*
- *Áo lụa trắng mềm bay xuống thơ*

Trong khi đó dòng nhạc của Nguyễn Vũ trong BÀI THÁNH CA BUỒN màu trắng trinh nguyên của vạt áo dài đã thăng hoa tuyệt vời: “Áo trắng em bay như cánh thiên thần”.

Ngày nào đây chưa xa xôi lắm áo trắng nữ sinh như cánh chim trời mang mùa xuân đến cho các anh chiến sỹ Việt Nam Cộng Hòa tận cuối chân trời, nơi ấy chỉ có tiền đồn và khói lửa thì ngày nay trên quê hương Việt Nam không còn tiếng bom đạn nhưng vẫn rền vang lời than tiếng khóc uất nghẹn của người dân dưới ách thống trị bạo tàn vô luân của Bắc Bộ Phủ, tà áo dài của những người con gái trẻ, giòng đời Quốc mẫu Âu Cơ, hậu duệ của Trưng-Triệu vẫn hiên ngang tung bay với lời hô phản kháng chế độ, đòi quyền sống, đòi lại tự do, nhân quyền, cho quê hương dân tộc.

- *Đi ngược phong ba thưở hện hò*

- *Người em áo trắng giữa Thành Đô*
- *Đi đòi nương biển và công lý*
- *Vạch dấu oan khiên giữa trận đồ*

Áo dài không những đã mang dấu ấn lịch sử của một thời Triệu-Trung mà còn mang cả một triết lý dân tộc, một tình tự

nhân gian. Áo dài như đang hóa thân vào dòng sinh mệnh của đất nước với hai vạt Trường Sơn và Biển Đông đã, đang, và sẽ thắm tở thêm dòng sử Việt.

*trường thy* (Oklahoma)

**NHỮNG TÀ ÁO DÀI của các nữ VĂN, THI, NGHỆ SĨ**  
 Trong Đại Hội Văn Chương Phụ Nữ tại Virginia 08/15/2012.



# Nỗi Buồn của Thiên Thần

## CHIÊU HOÀNG

*(Có bao giờ bạn nghĩ Thiên Thần có nỗi buồn không nhỉ?)*

Tôi. Một Thiên Thần bé nhỏ với hoài vọng mơ ước có thể mang lại niềm vui cho tất cả mọi loài... Tôi rất nhỏ, chắc chỉ bằng một đoá hoa nằng trong không gian, vì vậy mà thân tôi rất nhẹ, có thể bay đến bất cứ nơi nào tôi muốn và nghe được rất nhiều tâm tư của mọi người.

Sáng nay, khi mới vươn vai sau giấc ngủ dài, tôi cảm thấy tâm hồn mình rất lạ, có lẽ tôi vừa bước qua một cơn mộng. Mà có phải đó thực là Mộng, hay đó chỉ là một mảnh đời chấp chùng mà tôi vừa kinh qua? Nhưng dẫu sao, tôi vẫn luôn gìn giữ tâm mình thật trong sáng, bởi đã từ bao giờ không biết, tôi thường tự cho mình có trách nhiệm là chỉ mang lại Hạnh phúc cho tất cả những người mà tôi gặp trong ngày... Và bây giờ, tôi đang thả mình rơi một cách hồn nhiên, đôi khi tôi thực không còn phân biệt mình có thân hay không nữa, bởi tôi có cảm tưởng mình đang hoà tan vào không gian thênh thang, vào những vạt nắng vàng chơi vơi bay theo những cơn gió không định hướng...

Trong lúc tâm tôi hoà nhập với bản thể nhất như tuyết điêu ấy, tôi vẫn có thể nghe được nhiều âm thanh khác quanh mình. Tôi có thể nghe được tiếng cười rúc rích của những đoá hoa vạn thọ, tiếng thành thạch của một bày kiến đi vòng vèo như những anh lính đang đi hành quân, tiếng than phiền của chị hoa Hồng vì bụi Hường Dương đã tình cờ che bớt một ít mặt trời của chị, và tiếng tí tê của loài ve sấu sắp phải từ giã cõi đời của một kiếp ve ngắn ngủi sau 17 năm làm con sâu vừa thoát kiếp... Tất cả những tiếng động ấy

hoà lẫn vào nhau tựa như một giòng âm thanh xuôi chảy....

### 1. **Chú Bé và Cánh Diều**

Tôi đón ngày mới bằng một nụ cười, mở rộng lòng mình và tung cánh bay đi rất xa, qua đồng bằng, qua một con sông nhỏ. Nước sông ở đây chảy hiền hoà như một niềm bình an hạnh phúc, tựa như nó đang là một tấm gương soi lớn phản ảnh tâm thức tôi bây giờ. Bên cạnh con sông là một giải bình nguyên thênh thang. Tôi nhìn thấy nhiều chú bé con đang chơi thả diều trên cánh đồng rộng. Những cánh diều đầy màu sắc bay lượn trên bầu trời bát ngát. Thật là một điều thú vị! Tôi nhập cuộc chơi bằng cách chạy theo chúng, hoà cùng với tiếng đùa vui của lũ trẻ thả diều. Bỗng tôi để ý đến một cánh diều giấy, trên mặt diều vẽ hình ảnh của mặt trời màu đỏ và một mảnh trăng lưỡi liềm màu xanh dương, (tựa như phần trên của chũng tử "Om" mà tôi thường tụng mỗi ngày). Cánh diều thu hút tôi một cách mạnh mẽ bởi hình ảnh vẽ trên nó. Tôi chạy theo cách diều ấy, nó bay nhanh vun vút, vươn cao..., vươn cao..., vượt xa tất cả những đám diều lao xao phía dưới. Chú bé con ở dưới chạy theo, chú tiếp tục thả thêm dây cho diều bay cao hơn nữa. Tôi nhìn thấy nét mặt rạng rỡ và nụ cười hồn nhiên trên mặt chú. Cánh diều vẫn bay bổng, chao lượn trong không gian, dường như nó đang mở tung cánh cửa tâm hồn để hoà vào trong nắng, trong gió... Cùng lúc, nó cũng biết được rằng nó đang có một nhiệm vụ rất quan trọng là phải làm cho một tâm hồn bé nhỏ phía dưới kia được vui sướng. Nó ghé mắt nhìn xuống mím cười với ông chủ nhỏ của mình (*cái tâm hồn mà nó có bốn phần phải gìn giữ*). Một trên trời, một dưới đất, cả hai được nối

bằng sợi giây điều mong manh, cùng có một niềm vui chơi với theo nắng, theo gió...

Bỗng một cơn gió thổi mạnh làm cho cánh điều chao đảo, mất thăng bằng, dứt mạnh tạo một tiếng "bực" kễ. Sợi dây điều đã bị đứt. Cánh điều chao đảo, rồi lao bằng bằng cắm đầu xuống đất với tiếng rít xé gió như một tiếng kêu đau thương. Tôi nghe chú bé hét lên. Chú chạy lao về phía cánh điều, hai bàn tay dơ lên, chơi vơi như muốn đỡ lấy một sinh mạng đang hấp hối. Chú vấp phải hòn đá té nhào, đầu gối rướm máu, nhưng đôi mắt vẫn không rời cánh điều bé nhỏ. Từ trên cao, cánh điều tiếp tục rơi...rơi.... Dưới đất, chú bé vẫn tiếp tục chạy theo, cuối cùng cánh điều vướng vào một cành cây cao ngất, chẳng cách gì có thể với tới được. Sự va chạm làm cho cánh điều bị rách, chia đôi hình mặt trời, mặt trăng thành hai mảnh. Dưới đất, chú bé cũng dừng lại. Chú ngồi dưới gốc cây, đôi vai rung lên vì tiếng khóc. Trên khuôn mặt tinh khôi, những giọt nước mắt chảy dài. Nghe đâu, đó không chỉ là một cánh điều thuần túy, mà đối với chú, đó chính là tài sản quý giá nhất, là ước mộng, là tâm hồn của chú...

Tôi đậu nhẹ trên vai chú, cảm nhận được nỗi buồn của chú và bắt đầu cầu nguyện...

Sau một trận khóc dài, chú nằm dưới gốc cây ngủ bình yên. Đôi mắt thiên thần giờ đây khép lại, trên khoé còn đọng giọt nước mắt dờ dang. Tôi thương giấc ngủ của chú, có lẽ trong mộng, chú tìm lại được cánh điều của mình, tìm lại được tâm hồn mình vẫn bay bổng trong không gian thênh thang...

Tôi cầu nguyện cho chú rất lâu, giá tôi có thể tự biến mình thành cánh điều để tặng chú thì tôi cũng hoan hỷ thực hiện ước nguyện ấy...

*Đây! Tôi chỉ là một thiên thần rất bé nhỏ, ngàn đời sống chỉ với một hoài vọng làm thế nào để mang lại niềm vui cho tất cả mọi loài. Nhưng dường như tôi vẫn chưa làm được một cách trọn vẹn, nên nỗi buồn vẫn lảng đãng trong tôi như những áng mây trôi...*

## 2. **Cầu Bất Đặc Khố**

Tôi rời vai chú, bắt đầu làm một cuộc hành trình mới.

Bởi trong tâm vẫn còn hình ảnh của cánh điều với đôi mảnh rách về mặt trời và mặt trăng, nên tôi bay về hướng mặt trời, nơi hướng biển. Ở đây, gió biển lồng lộng, mặt biển nhấp nhô, ánh nắng vỡ ra lặn tẩn thành nhiều mảnh. Xa xa có ngôi chùa thấp thoáng...

Cảnh chùa vắng vẻ. Không gian tĩnh lặng một vị thiên. Một vài chú tiểu đang quét lá, tia cây trước sân chùa. Bỗng tôi nghe tiếng nấc của một cô bé ngồi trên bực tam cấp, trước mặt là một vườn hoa muôn sắc, xa hơn là bờ cát trắng tinh trước khi ra đến biển. Cô ngồi giữa hoa và nắng, cảnh vật thật đẹp và nên thơ. Nhưng cô lại không nhận ra được cảnh vật đẹp để ấy. Với khuôn mặt trong sáng và giọt nước mắt ngấn mi, cô ngồi đan tay vào nhau, trên cuốn vở mở rộng đặt trên đùi, nhìn tư lự vào khoảng không gian trước mặt... Hình như cô đang rất buồn bã, nỗi buồn làm cô không thể thốt lên được một lời nào. Trên đôi mắt trong đen như mắt con chim câu, tôi thấy những giọt nước mắt tràn ra, lăn dài trên má... Ôi! tại sao cô lại có thể buồn đến thế? Tôi có thể giúp cô điều gì chẳng? Hiển nhiên, cô không thể nghe tôi nói nên tôi chỉ nhẹ nhàng đậu trên mái tóc óng ả và lặng lẽ chia xẻ nỗi buồn với cô...

Khóc một lúc, cô cúi mặt xuống quyền vở, đọc những dòng mực tím...

*Anh thương yêu,*

*Thầy đã từng dạy em nhiều lần, khổ đau chỉ là một vọng tưởng. Đã là vọng thì chẳng bao giờ có thật, nhưng hình như em chưa thấm được lý "như huyễn" để có thể vượt qua cơn đau này. Em rất đau, anh ơi! Em biết chúng ta không thể đi chung một con đường. Hai người hai ngã rẽ. Con đường anh đi thênh thang mở rộng, còn em một mình đứng lại bên bờ vực đầy những chướng duyên ngăn cản không cho*

em đến được bên anh. Em còn có thể chờ anh đến bao giờ? Mà chờ làm gì nữa khi điều kiện đã thay đổi. Hốt nhiên trong em, cảm nhận được rõ rằng tất cả chỉ còn một con đường duy nhất thoát khổ là phải tu tập. Cuộc đời thật mong manh, cái chết có thể đến bất cứ lúc nào... Mà anh ơi, em thực chưa muốn chết, chưa sẵn sàng để ra đi với một tâm thức bình an, rộng mở. Em vẫn còn tha thiết yêu đời, yêu người, yêu... anh, và nhất là vẫn còn muốn kéo dài mạng sống để có cơ duyên tu tập và tích tụ công đức cho những kiếp mai sau. Em như một kẻ cuồng si muốn trốn chạy tình yêu mình một cách tuyệt vọng, tựa như người trốn chạy với cái bóng của chính mình. Nhưng anh ơi, làm cách nào để em có thể trốn chạy nó khi từng sát na, em vẫn sống với nó bằng từng hơi thở ra vào? Đường như chúng ta sinh ra chỉ để gặp nhau một lần oan trái rồi chẳng bao giờ còn có cơ duyên gặp lại, (chứ đừng nói đến chuyện chung đôi). Nghĩ đến điều này làm tim em muốn vỡ ra. Em muốn làm bất cứ gì để có thể thay đổi nghiệp duyên mình, mà duyên nghiệp - khi quả đã trở - thì đã quá muộn để có thể thay đổi, nhưng em lại cứ ngây thơ, như một đứa con nít, vẫn cầu mong những gì ngược lại. Có phải chăng, em đang làm một chuyện thậm vô lý tới buồn cười là đòi nắm bắt hoa đốm giữa hư không? Mong cầu những điều không thực có, như lông rùa, sừng thỏ phải không anh?

Hôm qua, trong sự thất vọng đến tột cùng, em cuồng dại muốn buông bỏ tất cả để làm một vị ni cô áo vải, hạ thủ công phu, quyết tâm tu học để vượt qua tất cả những chướng duyên và khổ đau em đã gặp. Nhưng em đã lầm, dù có thiện chí cách mấy thì em vẫn phải trôi xuôi theo nghiệp duyên mình, vẫn phải làm những gì mà em đang làm, đã làm và sẽ làm. Vẫn phải sống, vẫn phải làm việc, vẫn tu tập như em vẫn thường tu tập, vẫn thực hành tâm bồ đề và chăm lo cho những người cần được chăm lo chung quanh em. Em không được quyền làm cho họ khổ

đau. Đó là điều đi ngược lại những gì mà một người Phật tử phải làm. Không phải sao? Một việc làm căn bản của Phật tử là nếu không đem lại Hạnh Phúc cho người thì đừng làm họ đau khổ đấy sao?

Nhưng anh ơi,

Em vẫn cảm thấy đau lắm! Em cần một thời gian tối thiểu để đem lại sự thăng bằng trong tâm thức hầu có thể trở về đời sống cũ. Em sẽ làm được!

Hãy đừng quên cầu nguyện cho em trong những buổi công phu...

A. Hoá ra cô bé đang bị thất tình. Cô đang đứng giữa bờ mé của Đời và Đạo, cô hiểu trên lý về sự vô thường, nhưng chưa thực chứng về nó nên cô vẫn còn bị khổ đau. Tôi yên lặng chia xẻ nỗi "cầu bất đắc khổ" của cô. Tôi gieo mình, hoà tan trong óc, trong tim cô, với hoài vọng tạo cho cô một sự bình an tối thiểu. Nhưng hiển nhiên tôi vẫn không làm được điều mình mong ước một cách trọn vẹn, tôi thấy những giọt lệ vẫn tiếp tục lăn dài trên má cô, thấm ướt đôi môi hồng và làm cho đôi mắt cô thêm buồn bã...

Khóc chán. Cô dùng tay áo quẹt nước mắt rồi bước vào chánh điện. Dĩ nhiên tôi cũng rón rén vào theo. Nơi đây không khí trang nghiêm tới độ tôi có cảm tưởng những bức tượng trên bàn thờ đều rất sống động. Thoang thoang một mùi hương lảng đảng. Cô lễ Phật rồi ngồi yên, hai tay để trong lòng tựa như lối ngồi thiền, nhưng duy có điều hơi khác là mắt cô mở lớn ngăm nhìn những tượng hào trong bức *thangka* của ngài Quán Âm và nghĩ đến những phẩm hạnh của ngài, nhất là lòng từ bi vô phân biệt mở rộng khắp nơi, nghĩ đến những nỗi khổ của kẻ khác và thấy được cái "khổ" còn con của mình quả là chẳng nghĩa lý gì. Cô ngồi rất lâu, trong tâm dần lắng dịu đồng thời cô có cảm tưởng hình ảnh ngài Quán Âm càng linh động hơn khi thấy những giải lụa trên thân ngài lay động. Cô chớp mắt nhìn cho rõ, hình như đôi mắt Ngài đang long lanh nhìn cô mỉm cười...



### 3. Vị Sư Trẻ

Tôi lại đắm mình trong lời nguyện và hồi hướng cho cô với bất khổ đau trước khi bay đi một chốn khác.

Tôi bay lượn trong vườn hoa muôn sắc, trong khuôn viên nhỏ bé của ngôi chùa. Thật tuyệt vời khi thấy các đoá hoa thi nhau khoe sắc thắm trên từng màu sắc riêng biệt của mình. Trong vườn hoa thơm ngát mùi hương lẫn mùi cỏ dại, mời gọi chàng công tử Nắng từ vương quốc Mặt Trời đang nghênh ngang đi vào chốn trần gian, cộng thêm sự góp mặt của bác Gió làm không khí trở nên sôi động tạo thêm sự chú ý của lũ Ong và bầy Bướm tấp nập ra vào. Thật là một đại hội lớn! Tôi cũng được đón chào như một vị thượng khách. Tôi đậu nhẹ trên một đoá hồng đang rung rinh, cười rúc rích với chàng công tử Nắng đầy nhiệt tình. Đoá hồng thật đẹp, thật kiều sa, nhưng cô nàng chỉ để ý đến chàng công tử vừa đến từ Vương quốc Mặt Trời đỏ rực mà chẳng biết gì đến sự hiện diện của một loài Thiên Thần tôi nhỏ bé. Hình như tôi đang ghen. Tôi muốn bật mí cho chị Hồng biết một điều: Tôi là một "sứ giả của Hạnh Phúc" đang cư mang trong tâm mình một "Bồ đề tâm nguyện" là làm sao mang lại Hạnh Phúc cho mọi loài. Ý niệm ấy vừa khởi, tôi lại cảm thấy hổ thẹn khi biết rằng cái "Ngã" đang lẫn lút trong tôi. Chà! Việc gì tôi phải thanh minh với ả Hồng tôi là ai, đang làm gì? Việc gì tôi phải ghen với chàng Nắng mà với tâm thức đầy vọng tưởng là chàng đang nghênh ngang làm phách? Tôi thật tệ! Cái ngã thật đáng ghét! Tôi không thích mình xấu xí như vậy. Đã là một Thiên Thần thì không bao giờ được có ý tưởng tiêu cực, xấu xa... Với những ý niệm trong tâm thức như thế, tôi bỗng mỉm cười... Nắng thì muôn đời vẫn vậy, vẫn tràn đầy yêu thương, ân cần cho đi tất cả, chẳng may chữa bất cứ ai. Chàng có thể cùng một lúc ân cần trái tâm mình cho chị Hồng, Hoa Hướng Dương, bụi Cúc và ngay

cả những loài hoa bé tí ti mọc xôn xao như một loài hoa cỏ dại trên mặt đất vườn chùa. Hơn thế nữa, chàng còn phân thân nhiều như vi trần trên tất cả mọi nơi, mọi chốn. Chẳng phải sao, lúc này chàng cũng đã trò chuyện, an ủi với cô bé đang khóc trước sân chùa, âm thầm sưởi ấm cho cô, đậu trên vai cô một cách yên lặng và kiên nhẫn đấy sao? Tôi chợt liên tưởng đến một loại "Tình-Yêu-Vô-Nhiễm" mà tôi đã từng được đọc qua trong một đoàn văn nào đó. Có phải chăng, Chàng Nắng đang mang Tình Yêu Vô Nhiễm của mình hoá thành muôn vạn thân trải rộng trên tất cả mọi loài?

Tôi bỏ đại hội Hoa-Nắng lang thang làm "kẻ dại" đi tìm nơi vắng vẻ. Tôi bay lãng đãng lạc đường vào trong tư thất của một vị sư trẻ. Khác với sự xôn xao ngoài vườn hoa. Nơi đây thật yên tĩnh. Trong phòng trống trơn, chẳng có đồ đạc gì đáng kể. Sát bên tường là một chiếc giường đơn. Đối diện là cánh cửa sổ mở rộng nhìn ra vườn hoa sau chùa, sát cánh cửa kê một bàn làm việc, trên mặt bàn có một cuốn kinh và cuốn vở mở rộng với những hàng chữ chi chít trên trang giấy. Cuối phòng, đối diện với cánh cửa ra vào là một kệ sách thấp, trên kệ bày biện một bàn thờ với tượng ngài Quán Âm rất đơn sơ. Bên cạnh bức tượng là một đoá hoa cúc còn tươi, chắc mới hái trong buổi sáng sớm, một lư hương, bầy chén nước trong và một đĩa trái cây nhỏ. Dưới đất, ngay trước bàn thờ là một bồ đoàn đã cũ. Tôi gập vị sư trẻ đang ngồi thiền định ở đây. Không khí trong phòng thoang thoang một mùi hương trầm thơm ngát. Không gian thật tĩnh lặng. Tôi yêu sự tĩnh lặng này quá sức và quên hẳn những vọng niệm tôi vừa có trong vườn hoa trước sân chùa. Tôi đậu trên tàn hương còn chút hơi ấm rơi vãi trên bàn thờ Phật, bắt chước lối ngồi thiền và tò mò ngắm nhìn nhân dáng của vị sư trong lúc thiền quán. Chàng còn rất trẻ. Với vầng trán rộng, đôi mắt khép hờ nhìn xuống sống mũi thẳng. Hơi thở chàng đều hoà và nhẹ như tơ... Thời gian cứ trôi qua không gian yên tĩnh trong căn phòng nhỏ, chẳng biết

bao lâu, nhưng càng lúc, tâm tôi càng cộng hưởng với cái ba động tâm thức từ vị thiền sư này, tôi thấy tâm mình mở rộng, thật bình an... và kìa, thật kỳ lạ, bỗng tôi nhìn thấy giọt nước mắt từ từ lăn ra khoé mi chàng, một giọt.., hai giọt...

Ồ! Chàng cũng có nỗi buồn đấy ư? Bằng một phần xạ tự nhiên, tôi bắt đầu cầu nguyện và hồi hướng cho chàng. Nhưng lạ quá, những giọt nước mắt tôi nhìn thấy hình như không do từ một sự khổ đau nào cả. Tôi cảm nhận tâm chàng rất bình an, chính sự bình an ấy đã lây lan qua tâm làm tôi cảm thấy rất an lạc. Tò mò, tôi bỏ tàn hương trên bàn thờ mà đậu trên trán nhà sư trẻ, tìm cách hoà nhập vào tâm thức chàng...

Tôi trôi vào một vùng ánh sáng diu diu. Nhiều hình ảnh phụt lên, tất cả đều là những nhân, duyên đắp đổi làm thành một dòng đời xuôi chảy. Hoá ra, chàng đang tu tập về ba căn bản của đạo lộ: Sự từ bỏ. Bồ Đề Tâm và Trí Huệ Không Tánh. Thật là một điều thú vị khi tôi chợt nhận ra rằng sự tu tập về 3 căn bản của đạo lộ không phải là tu xong từng thứ một trước khi bước qua cái thứ hai, mà cả ba đều phải đắp đổi lẫn nhau, trong một có ba, trong ba có một. Trong tâm chàng đã chín mùi sự chán ngấy và không còn bị trói buộc bởi những chuyện thế gian, nhưng chính vì thế mà lòng từ bi không ngớt lớn mạnh trong chàng khi nhìn thấy các loài đều đang trôi nổi trong sự khổ đau triền miên ấy. Giọt lệ từ bi chảy ra từ khoé mắt, nhưng tâm chàng vẫn bình an, vắng lặng bởi chàng đã ít nhiều chứng được trí huệ của tánh Không... Đường tu dĩ nhiên còn dài, chàng vẫn cần trường dưỡng những gì chàng vừa thực chứng cho ngày càng thêm vững mạnh, sau đó chàng sẽ phải bước vào những giai đoạn của thập hạnh, thập hồi hướng rồi vào thập địa của các vị Bồ Tát...

Ồ. Thật tuyệt vời! Tôi xin tùy hỷ với công đức tu tập của chàng. Thấp thoáng, trên khuôn mặt của vị sư trẻ, một nét đẹp

rạng rỡ đầy từ bi mà tôi chỉ có thể nhìn thấy qua những tấm hình của các vị Bồ Tát....

#### **4. Người Thương Gia**

Tôi rời vị thiền sư với tâm thức nhẹ hơn tơ trời. Những tâm niệm li ti gần như biến mất. Trong tâm thức, chỉ còn một câu chú duy nhất của ngài Quán Âm...

Tôi thả rơi thân mình, nương theo ánh sáng để mặc cho nó muốn đưa tôi tới đâu. Lần này tôi bay lên rất cao, nơi đây chỉ có trời xanh, mây trắng và những cao ốc hình khối. Tôi theo nắng trôi vào một căn phòng làm việc của một thương gia giàu có làm những dịch vụ hái ra cơ man những tiền là tiền. Ông quả là bận, ông bận tới độ ly café trên bàn vẫn còn đây nhưng đã bắt đầu nguội lạnh. Nghe chừng ông vừa bị mất một dịch vụ lớn. Bào rằng không tiếc sao được khi cơ hội làm tiền vừa vượt mắt? Vừa tiếc của, vừa tức giận, giận cho đám nhân viên chẳng làm được cái tích sự gì. Ông đang bị một cơn giận hành hạ. Quả là nguy hiểm! Cơn giận đến đùng đùng như cơn bão, xoáy nghiền lấy ông làm cho khuôn mặt ông đỏ rực. Tim ông đập nhanh với tỷ lệ thuận của cơn giận gia tăng. Ông không còn có thể tự chế được những hành động của mình nữa, ông hét lớn trong phone, bàn tay đập mạnh xuống bàn làm cho ly café run sợ. Âm thanh phẫn nộ bay bắn toả lan khắp phòng, thân người bé nhỏ của tôi cũng bị lộn nhào cùng những đám bụi trong hư không. Tôi cố bám chặt vào một cây viết trên bàn, nhìn ngắm cơn giận đang đốt cháy người thương gia giàu có này mà run sợ. Ông chấm dứt cuộc điện đàm bằng cách giáng mạnh cái điện thoại xuống bàn và ngồi thờ đốc. Chừng khoảng một đổi, cơn bão giận dữ của ông cũng đã giảm, nhưng hơi thở vẫn còn hỗn hển, hai tay ôm đầu như cố trấn át một cơn đau. Ông vội mở ngăn kéo lôi ra một ống thuốc nốc một viên. Trên khuôn mặt, cơn giận biến thành một sự thê lương đau khổ vô cùng

tận. Ông đau khổ vì tiền bạc và vật chất đang nghiêng lệch ông mà chính ông không biết. Mặc dù có rất nhiều tiền, nhưng hình như ông vẫn chưa thấy đủ, ông vẫn phải chạy hụt hơi để phụng sự cho đời sống vật chất của ông. Quả là sung sướng và đầy đủ nếu không nói là xa hoa quá độ. Ông có nhiều ngôi nhà ở nhiều vùng khác nhau, nhiều chiếc xe, nhiều bà vợ, những bà vợ trẻ chỉ bằng tuổi con cháu ông. Để trả giá cho đời sống xa hoa này, ông phải làm nhiều tiền hơn nữa, phải cạnh tranh, giành giật, và phải thường xuyên bị áp lực từ mọi vấn đề tới độ loét bao tử. Tôi trộm nghĩ, dẫu ông có phải...loét thêm một vài chỗ, hay con tim thỉnh thoảng có bị...ngạt thở vì stress thì ông cũng vui lòng, hả hê, đáng để ông đánh đổi với đời sống đầy hưởng thụ vật chất này.

Nhưng bây giờ, ông đang ngồi đây, hai tay ôm lấy đầu. Con đau nơi tim làm cho ông có cảm tưởng hơi thở mình bị nghẽn lại. Mắt ông hoa lên, ông cố lấy tay ấn nút cấp cứu màu đỏ trên điện thoại. Tiếng còi ré lên trong khi cả thân người của ông đổ ập xuống sàn. Tôi bối rối, chưa biết làm gì để giúp ông thì đã có ba, bốn người tung cửa chạy vào, rồi chỉ năm phút sau đã có một đội bác sĩ, sách những thùng cấp cứu, họ tất tả đưa ông đến nhà thương gần đó, tiếng còi hú của xe cứu thương như xé nát không gian. Tôi và đám bụi trong phòng cũng bị hút theo với đám người nhốn nháo ấy. Người thương gia đang nằm thêm thiếp. Một chút máu rỉ ra khoé miệng. Các người cứu cấp làm những việc họ cần làm. Nhưng hình như muộn lắm rồi. Ông đã tắt thở trên con đường đến bệnh viện. Tôi đậu nhẹ trên trán ông và cầu nguyện. Suốt đời tôi chỉ có mỗi việc làm này là đáng kể. Cầu nguyện...cầu nguyện... và...cầu nguyện để có thể đem lại an vui cho tất cả mọi người...

## 5.

### **Ước Nguyện của Một Cô Bé**

Khung cảnh trong nhà thương lạnh lẽo đầy mùi thuốc trụ sinh. Các vật nặng chỉ

dám đứng nhốn nháo ngoài cửa sổ, thăm thì, chỉ chó. Nơi đây, đèn điện thay cho ánh mặt trời được thấp sáng trưng, nhất là những phòng mổ và các hành lang. Nhưng cũng có một vài phòng của các bệnh nhân thuộc loại "hết thuốc chữa" thì mờ ảo như một căn phòng chứa đầy tử khí. Tôi rời vị thương gia, tìm đường bay ra phố chợ thì bỗng nghe một tiếng nói của một đứa trẻ, tiếng nói nhỏ nhẹ, nửa như tâm sự, nửa như van xin. Tiếng nói như một làn gió thoảng qua tai:

- Đứng đi! Hãy ngừng lại một chút có được không?

Ngạc nhiên quá đỗi, tôi ngừng lại trước một căn phòng mở rộng, trong phòng chỉ có một đứa bé gái đang nằm bên cạnh khung cửa sổ lớn nhìn ra bầu trời xanh xanh, nơi đó, một vài đóa hoa nắng đang nhào lộn, đùa vui trong không gian. Em đang nhìn chăm chú vào những đốm nắng ấy, khuôn mặt em gầy guộc, xanh mét. Duy chỉ có đôi mắt là linh động, sáng ngời. Dường như em đang nói chuyện với nắng:

- Một ngày kia, em cũng sẽ là những đóa hoa nắng như các bạn. Ôi! Thật tuyệt vời biết bao, em cũng sẽ bay nhảy một cách thành thơi, tự tại... Em sẽ không còn bị những cơn đau hành hạ nữa...

Nghe cô nói thế, một bé nắng chui qua khung cửa đậu trên ngón tay gầy guộc của em đang đan vào nhau trên ngực, mỉm cười thân thiện hỏi:  
- Thế bạn bị bệnh gì thế?

- Ai biết được! Nhưng em hay bị những cơn đau hành hạ và mỗi ngày phải uống rất nhiều thuốc. Mẹ bảo, ráng uống thuốc cho ngoan để mau khỏi bệnh. (thở dài) Nhưng làm sao có thể khỏi bệnh được, hình như bệnh em nặng lắm thì phải. Em chỉ nguyện sao thân mình có thể biến thành ánh sáng cầu vồng để bay nhảy như các bạn thôi...

- Có phải đó là ước nguyện cuối cùng của em không?

- Đúng vậy. (Đổi giọng, nghiêm trang như đang phát đại nguyện) Mai kia, có thể

trong một kiếp vị lai nào đó, khi chết, em xin nguyện thân mình từ từ biến thành ánh sáng cầu vồng để nhập vào ánh Tịnh Quang...

Nói xong, dường như cô bé lại cảm thấy mệt, hai mắt nhắm lại. Tấm thân gầy guộc được phủ bằng một tấm mền mỏng hơi cong lại vì cơn đau. Tôi nghe em thì thầm câu gì không rõ. Tò mò, đến gần ghé tai. Thật ngạc nhiên! Em đang tụng chú. Câu chú rất quen thuộc mà tôi vẫn tụng hằng ngày để cầu nguyện cho tất cả những người tôi gặp trong ngày. Lòng tôi sung sướng quá, tựa như mình vừa gặp lại cố nhân. Tôi đậu nhẹ trên trán, tìm cách đọc những ý niệm trong tâm thức em. Cô bé vẫn đắm mình trong lời tụng, nghĩ đến những người đang bị một căn bệnh giống mình rồi nguyện xin gánh nhận tất cả những nỗi khổ đau đó để họ có thể an vui. Tôi cảm động đến rơi lệ về những tâm niệm bồ tát ấy. Tôi nương âm thanh thoát ra trên đôi môi khô héo đang mấp máy cùng tụng chung nhịp với em. Câu chú gồm có sáu mẫu tự tạo nên sáu âm thanh khác nhau. Cả hai cùng đắm mình trong từng âm thanh của sáu mẫu tự ấy... Kỳ diệu làm sao, âm thanh này nối tiếp âm thanh trước biến thành những giọt cam lồ ánh sáng lan tràn, chảy đầy vào các kinh mạch, các giọt khí trong thân tâm của cô bé, hộ trì cho câu chú thêm vững mạnh, đồng thời rửa sạch tất cả các ác nghiệp mà em đang gánh chịu... Độ một đổi, tiếng tụng nhỏ dần...nhỏ dần... Hình như em đã chìm vào giấc ngủ rất sâu...

Tôi trịnh trọng đặt trên trán em một nụ hôn nhẹ. Tùy hỷ và cầu nguyện cho em thành tựu được ước nguyện của mình...

Tôi lại bay đi nhiều nơi, nhiều chốn. Tôi gặp một thiếu nữ ngồi mơ mộng bên cửa sổ ước mong có chàng hoàng tử nào đó đến ngỏ lời cầu hôn. Một kẻ ăn xin. Một người bộ hành. Một đứa bé mới sinh được ba ngày vì thời tiết quá lạnh nên đã bị chết vì sưng phổi. Một người mẹ già sống trong khổ đau cô độc vì thương nhớ các con. Chúng đã lớn, đã có gia đình riêng

và mãi mê trong những bồn phận và công việc riêng của chúng nên chỉ có thể thỉnh thoảng đến thăm mẹ mình một thoáng rồi thôi. Tôi cũng gặp một trẻ tật nguyền vì chiến tranh. Một anh lính trẻ, anh còn trẻ lắm, mắt môi còn đọng nét ngây thơ. Nhưng anh được dạy là phải hận thù, phải giết. Anh cầm súng, giết những người đồng loại mà chẳng hiểu rõ nguyên nhân tại sao mình lại phải làm những việc như vậy. Một lần, tôi ghé thăm trong một buổi tối đầy sao sáng. Anh nằm co tay gối đầu, nhìn lên bầu trời thăm thẳm đầy sao mà bỗng đứng nhớ nhà tới bật khóc. Anh nhớ cũng buổi tối đầy sao thế này trong một quá khứ rất gần (tưởng chừng như mới đêm qua), mẹ anh đã ngồi bên giường kể truyện cổ tích "Các - Vì - Sao" ru anh ngủ. Nay, anh trở thành một kẻ giết người mà thiên hạ gán cho anh một danh từ tao nhã khác là "Người - Lính - Chiến - Oai - Hùng". Mai đây, anh sẽ làm một nhiệm vụ "thiên liêng" cuối cùng là kết liễu đời mình bằng cách ôm bom lao vào một đám đông người vô tội để tự sát. Càng nhiều người chết, thì nhiệm vụ của anh càng thiêng liêng, cao cả. Ôi, thật khờ khạo biết bao về những việc làm ngu xuẩn ấy. Tôi đã đậu trên tim anh rơi lệ và cầu nguyện rất lâu...

Tôi nghe được rất nhiều tiếng khóc, tiếng cười ở mọi nơi, mọi chốn... Tất cả đều rơi vào trong tám cái khổ của cuộc đời: Khen, chê, lợi, suy, vui, khổ, vinh và nhục. Tất cả đều gom vào hai chữ "Khổ - Đau".

Tôi chợt nhớ đến vị sư trẻ mà tôi đã gặp ở ngôi chùa gần biển, nhớ đến con đường tu tập của chàng và nhận ra một điều rất hiển nhiên: *Muốn thoát khổ và có thể mang lại an vui cho tất cả mọi loài thì chẳng còn một con đường nào khác ngoài sự tu tập...*

Tôi vươn vai, hít vào buồng phổi một hơi thật dài và lập đại thệ nguyện...

**Chiêu Hoàng**  
(California)